Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ THỨ 2818 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ HAI 3 AOUT 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.50	2.25	
Các làng và các công-sở	14.00	7.00	3.60	
	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

KIÊU VỚI NỊNH

(Tiếp theo)

Xét ra cái kiêu với cái nịnh là hai cái tính chất tương-phản mà kỳ-thực tương-thành với nhau. Phàm đã kiêu thì tất nịnh mà đã nịnh thì tất kiêu, đối với người được kiêu, kiêu chừng nào thì đối với người phải nịnh lại nịnh chừng nấy, kiêu rõ kiêu ra đáng mà nịnh cũng nịnh đến cùng; suy cái tâm-lý kiêu và nịnh của người đời hình như ai cũng đã dập sẵn một cái bụng chịu khuất nhục lúc này để bánh bao lúc khác, cố luồn cúi chỗ nọ để phách-lác chỗ kia trong cái khi nó nhau ti tất, bộn-tầu xu-thừa mà vẫn có chứng-chan cái hi-vọng xe ngựa nghênh ngang, cân đai vắt vẻo, đến cái lúc gặp cái chỗ bánh bao phách lác được thì lại bánh bao phách-lác ngay, mình khuất nhục luồn cúi kẻ khác thế nào, thì lại muốn cho có kẻ khác khuất nhục luồn cúi mình cũng như thế cho hả; khuất nhất nhân thân vạn thằng, ấy là cái bí quyết truyền tâm của họ; hôn dạ khất ai, kiêu nhân bạch nhật, ấy là cái thủ-đoạn phi-thường của họ; họ tự nghĩ có nhục thì mới có vinh, có thân thì phải có khuất, mình không khéo tán khéo hót, khéo bợ-đỡ, khéo chiều lòng người tựa được nơi quyền thế, a-phụ được chỗ giàu sang, thì làm sao kiếm được cái địa-vị, mưu được cái danh phận, vớ được cái lợi lộc hơn người mà hòng vẻ vang vênh-váo với người được; mà mình đã tốn bao nhiêu thì giờ, phí bao nhiêu tâm-lực, dùng bao nhiêu phương pháp khôn khéo mà nịnh để cho được người yêu, người thương, người cất nhắc, người đề-bạt mà kiếm được cái địa-vị, mưu được cái danh-phận, vớ được cái lợi lộc hơn người thì ta khinh rẻ người, hất hủi người, nạt nộ người, cái vinh nhảy bù được với cái nhục kia, cái khuất của ta lúc ấy càng đúng có cái thân của ta lúc này; cho nên càng muốn kiêu người thì càng phải nịnh người, càng ra sức nịnh người thì càng làm bộ kiêu người. Một cái thái-độ dương dương tự đắc, mục hạ vô nhân với một cái thái-độ ra cúi vào luồn, nịnh thần ôm xống, mới trông thì tưởng tiệt nhiên khác hẳn như hai người, mà xét kỹ ra thì cũng cùng là biểu hiện cái tâm-lý xấu xa bỉ-ổi vậy.

Bởi sao mà sinh ra có cái tâm-lý kỳ-khôi như vậy? Suy-nguyên kỳ cố, cũng vì trúng phải cái độc hư vinh. Hư vinh là thế nào? là chỉ mộ cái vinh hiển bề ngoài mà không kể gì tới cái xấu-xa nhục-nhã bên trong nữa, người ta ở vào một cái xã-hội sùng-thượng hư vinh, cái tài đức, cái phẩm hạnh, cái sự nghiệp chân-chính không ai thèm kể tới, mà khoa-diện nhau, dọa-dẫm nhau, chỉ bằng cái danh vị, cái quyền-thế, cái tiền của mà thôi; xã-hội đã không lấy tài đức, lấy phẩm hạnh, lấy sự nghiệp của người ta làm trọng, thì người ta muốn cho có được danh vị được quyền thế, được tiền của ở trong xã-hội, không cần gì đến cái tài đức cái phẩm hạnh, cái sự nghiệp của mình mà cốt phải mua chuộc cầu-cạnh ở ngoài mới có; đã mua chuộc cầu-cạnh ở ngoài thì tất phải dùng đến cái cách vào đâu cũng lọt là cách nịnh; kẻ được người ta nịnh thì tất sinh kiêu; cái thói ấy tập nhiễm đã thâm, lưu-hành đã rộng, thành ẩn là một cái trạng-thái nhất định; cứ người nào chưa có danh vị, chưa có quyền thế, chưa có tiền của hoặc danh-vị còn thấp, quyền thế còn nhỏ, tiền của còn ít thì tất nịnh mà người nào đã có danh vị, đã có quyền thế, đã có tiền của hoặc danh-vị cao hơn, quyền thế lớn hơn, tiền của nhiều hơn thì tất kiêu; lúc cần phải mua chuộc cầu cạnh lấy những cái ấy thì nịnh, lúc đã mua chuộc cầu cạnh được những cái ấy rồi thì kiêu; kiêu nịnh thành phong, mà xã-hội như một cái lò nung đúc người ta thành một cái tính cách vừa kiêu vừa nịnh.

Người các nước Âu Mỹ không ai kiêu ai mà cũng không ai nịnh ai; vì người ta không có cái thói xấu sùng-thượng hư vinh, có tài đức, có phẩm hạnh, có sự nghiệp chân-chính thì mới được xã-hội tôn sùng; người nào người nấy chỉ lo cho chuốt cái phẩm cách cao quí của mình mà không cần gì phải mua chuộc cầu cạnh ở ngoài, thì còn việc gì phải nịnh ai nữa; đã không có người nịnh thì cũng ít kẻ kiêu; mà dù những người được có cái danh vị, cái quyền thế, cái tiền của hơn người cũng còn phải lo cho có được cái tài đức, cái phẩm hạnh, cái sự-nghiệp xứng đáng cho xã-hội tôn-sùng, cũng không dám lấy thế mà kiêu người vội. Người ta biết tự tôn trọng cái nhân-cách của mình mà không nịnh, lại biết tôn trọng cái nhân-cách của người khác mà không kiêu, ấy cái tinh-thần bình-đẳng tự-do là thế.

Cái tinh-thần bình-đẳng tự do làm vẻ vang mạnh thịnh cho các nước Âu Mỹ là dường nào! mà cái thói vừa kiêu vừa nịnh làm tổn hư hại cho xã-hội mình biết bao nhiêu. Ôi! một xã-hội mà đến thành ra cái xã-hội chỉ kiêu cùng nịnh thì còn gì là sĩ-khí, còn gì là dân-đức, không trách rằng suy-đồi ủy-mỵ cho đến ngày nay, muốn cứu cái vận hèn yếu của nước mình phải trừ cái bệnh-căn kiêu nịnh của mình trước; mà muốn cho người mình trừ cái bệnh-căn kiêu nịnh thì trước hết xã-hội mình phải đổ... cái thói sùng thượng hư vinh.

T.

NGƯỜI ĐI NHANH HƠN CHIM

Vừa rồi một người Hi, đi xe mô-tô thi với chim bồ-câu bay.

Cả người và chim, sắp sửa sẵn dàn đấy rồi, liền lấn một phát súng, thì một người lực-lưỡng tung con chim lên trời thật mạnh, chim lượn vài vòng, rồi thẳng đường bay đi. Trong khi ấy thì người thì ở dưới cũng nhảy lên xe mô-tô đi. Đi đến đâu, người xem cũng reo hò rầm-rĩ. Tới làng nào, đậu có kèn hiệu báo. Các người về đàng chim thì số nghe lên trời trông theo chim, các người về đàng người thì nhìn theo đường cái trông người đi mô-tô...

Nhìn mãi, nghe mãi sực thấy tiếng sình-sịch đằng xa đến, thì ra người đi mô-tô đã tới rồi. Vậy mà người ta tưởng chim bị thua.

Thành thử chim bị thua.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 5 Août 1926

Tại nghị-viện nước Pháp

Buổi chiều hôm nay, thủ-tướng nghị viện đã bàn về bản dự án luật pháp định số tiền kỳ ở các quỹ trừ kim nhiều nhất là mười hai nghìn quan, và số tiền kỳ ở các hội tương tế nhiều nhất là năm chục nghìn quan.

Thủ-tướng nghị-viện lại bàn về bản dự án luật pháp về việc đặt một quỹ hoàn trái vô-định, và một công sở coi việc hoàn bớt thuế lá để lấy tiền chi vào quỹ ấy.

M. Bedouce thay lời đảng xã-hội bày tỏ mọi lẽ về một bản phản nghị của đảng ấy. Bản dự-án của đảng xã-hội đệ-trình nghị-viện về việc hạn tế quyền lợi nguyên lão nghị-viện tại nghị-viện bình phẩm đến nhiều lắm. Trong đảng xã-hội sắp-tiến cũng nào người nấy chỉ lo chau chuốt cái phẩm cách cao quí của mình mà không cần gì phải mua chuộc cầu cạnh ở ngoài, thì còn việc gì phải nịnh ai nữa; đã không có người nịnh thì cũng ít kẻ kiêu; mà dù những người được có cái danh vị, cái quyền thế, cái tiền của hơn người cũng còn phải lo cho có được cái tài đức, cái phẩm hạnh, cái sự-nghiệp xứng đáng cho xã-hội tôn-sùng, cũng không dám lấy thế mà kiêu người vội. Người ta biết tự tôn trọng cái nhân-cách của mình mà không nịnh, lại biết tôn trọng cái nhân-cách của người khác mà không kiêu, ấy cái tinh-thần bình-đẳng tự-do là thế.

Cái tinh-thần bình-đẳng tự do làm vẻ vang mạnh thịnh cho các nước Âu Mỹ là dường nào! mà cái thói vừa kiêu vừa nịnh làm tổn hư hại cho xã-hội mình biết bao nhiêu. Ôi! một xã-hội mà đến thành ra cái xã-hội chỉ kiêu cùng nịnh thì còn gì là sĩ-khí, còn gì là dân-đức, không trách rằng suy-đồi ủy-mỵ cho đến ngày nay, muốn cứu cái vận hèn yếu của nước mình phải trừ cái bệnh-căn kiêu nịnh của mình trước; mà muốn cho người mình trừ cái bệnh-căn kiêu nịnh thì trước hết xã-hội mình phải đổ... cái thói sùng thượng hư vinh.

T.

Việc nước Đức

Những người vô đảng cộng-sản, và lính cảnh-sát xung đột nhau. Linh cảnh-sát đàng gây đánh đuổi họ đi. Nhiều người bị bắt.

Việc nước Bỉ

Cái xưởng đóng wagons của nước Bỉ bị cháy. Tổn hại hàng nhiều triệu.

Việc nước Nhật-bản

Trong tháng Septembre này, nước Nhật và nước Đức sẽ ký giao-ước với nhau. Vì hai bên cùng nhường nhịn lẫn cho nhau, nên cái vấn đề quốc-tế-cuộc không xảy ra điều khó khăn.

Việc điều-đình với nước Đức đã sắp đặt lại bản giao-ước thương-mại tiến-bộ lắm. Nay mai ở Rome, hai bên có thể ký được bản giao-ước ấy.

Vừa rồi ông sứ nước thương-mại của nước Nhật với Ba-lu, nước Nhật cũng đã ưng-chuẩn các khoản của nước Ba-lu.

Việc ở Mỹ châu

Việc đã chỉ ở Mexique một phần đã thực-hành, quan tổng-thống Ca les lại giảng-hòa với giáo-hội.

Nước Mexique đã công-bố bãi bản giao-ước với nước Pháp.

(Indopacifi)

Việc Trung-hoa

Tin ngày 2 août

Việc xét ra quả bom ở Bắc-kinh

Chiều ngày 28 và sớm ngày 29 [illegible] được nhiều chỗ có ở các quả bom. Vì vậy nên hiện nay toàn thành Bắc-kinh đã sẵn sàng phòng một cách rất nghiêm nhặt.

Nội-các Đô-tích-Khuê

Nội-các Đô-tích-Khuê tuy hình rất là khẩn quẫn. Tài-chính thì không sao trả được mà Ngô-bội-Phu cứ bắt kịp trả quân phí, vì vậy nên chức tài-chính tổng trưởng vẫn chưa có người nhận. Viên bộ trưởng nói-vụ là Trương quốc-Kim cũng bỏ đi.

Tưởng-giới-Thạch vận động hợp công-nhân đường hỏa xa Việt-Hán bãi công

Tưởng-giới-Thạch định phen này lên đánh Vũ-hán muốn cầm quyền tất thắng, nên Tưởng đã hết sức cho đi vận động hợp công-nhân đường hỏa-xa Việt-Hán đến đó đều bãi công để phá hoại đường vận tải quân nhu của Ngô-bội-Phu. Nếu vậy thì nguy cho Ngô lắm, vì hợp công-nhân phần nhiều là người ở Quảng-đông tất là bị Tưởng lợi dụng được, nghe đâu hợp công-nhân đã định nếu quân bắc phát Quảng-đông mà tiến lên được đến Vũ-hán thì sẽ thực hành nhất luật đình công.

Tưởng vì cớ của tướng tá trong khi tiến binh lại mang theo rất gia quyến đi, tỏ ý rằng nếu thất bại thì chạy luôn không về Quảng châu nữa.

(Dịch báo Tàn)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ ơn quí-báo chỉ-bảo giúm cho tôi việc sau này. Tên tôi là T., ở làng D.T. thuộc tỉnh H. D. nguyên tôi có một người con trai cả, cho nó ăn học từ bé đến lớn thì được đỗ thông-ngôn. đến ngày 26 juin 1924 thì được hồ sang Lào làm việc tại sở C., đã hơn 2 năm rồi mà không gửi về cho tôi một xu nào, mà tôi bây giờ đã 65 tuổi, và vợ tôi đã 57 tuổi lại có phải nuôi một thằng con nó còn bé mới 14 tuổi, lại phải lo đóng góp ở dân làng ở nó thì bây giờ vợ chồng tôi mình già tuổi yếu không thể làm ăn đã chi dụng, vì trong nhà hằn bách lắm, mà chẳng đã nhiều phen tôi gửi thư sang nói tình cảnh nhà thanh bạch cho nó nghe rồi, mà nó chỉ gửi thơ trả lời lăng nhăng, chớ nó không hề gửi về cho vợ chồng tôi một đồng nào, để đóng góp cho nhẹ. Vậy bây giờ tôi có thể kêu nó đòi mà bắt nó phải chia cho tôi một phần lương của nó, mà trong tháng lương tôi được chia mấy lấy một phần, xin quý báo làm ơn chỉ bảo giúm cho, thì vợ chồng già tôi được nhờ ơn lắm.

LỜI ĐÁP. — Ông hãy viết một cái tờ kêu với quan Khâm-sứ Ai-lao (M. Le Résident Supérieur au Laos) kể tình-trạng của ông và nhờ ngài rán bảo người con bất hiếu ấy tỉnh ngộ mà biết nghĩ đến cha mẹ chúng.

Nếu cái thư của ông không có công hiệu gì, thì nên làm một là đơn kêu tại quan cai-trị chỉnh (Résident de la justice de paix à compétence étendue) tỉnh người con ông làm việc; nhưng ông phải định theo là đơn ấy một tờ chứng chỉ của ty-trưởng hay phó-ty-trưởng nhận thực rằng, ông không có tài sản gì để ăn, vì rằng theo như luật tây hễ cha mẹ không có tài-sản gì, thì con cái mới phải cung cấp tiền ăn. Đại-khái ông có thể đòi tiền ăn cho cha mẹ và ông bà cụ kỳ-thiểu-thốn không có cách sinh-nhai.....

Ph. h-L.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	29 độ
15 giờ	29 độ

Giá thóc gạo :

Gạo nang nhất, một tạ	11$20
nhì,	10 30
ba,	9 60
Thóc hạng nhất,	5 90
Ấp ngô	6 85

Giá bạc. — Kể từ ngày 7 Août 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 29 f. 60.

Thị giá quốc trái:

Ngày 27 Juillet 1926

3 %.	hoàn lần	60 f. 05
3 1/2 %.	hoàn lần	85 f. 40
4 %.	vĩnh viễn 1917	45 f. 75
4	» 1918	44 f. 40
6	» 1920	62 f. 95
5	hoàn lần 1920	71 f. 00
4	1925	98 f. 00

Ngày 6 Août 1926

3 %.	vĩnh-viễn	51 f. 90
5 %.	1915 1916	54 f. 80

Tàu thư. — Tàu *Chantilly* mang thư sang Pháp trừ các thư từ có khai giá không kể, đến ngày 9 Août hồi 10 giờ sáng ở Haïphong sẽ chạy đi Saigon đường Tourane.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haïphong ngày 8 Août chậm, ấn xe lửa chạy 6 giờ 20.

Điện-tín tô tình thân-ái về dịp nước lụt. — Nhân dịp nước lụt quan Khâm-sứ Trung-kỳ có gửi cho quan Thống-sứ Bắc-kỳ bức điện tín sau này :

« Quan Phụ-chính Nam-triều cùng với chính-phủ Bảo-hộ Trung-kỳ thấy nhân dân Bắc-kỳ gặp may bị tai nạn thủy-lạo thì rất lấy làm cảm-động, vậy xin gửi tới tỏ tình thân-ái cùng nhân-dân và sẵn lòng xét đến những việc cứu trợ. Về phần riêng tôi thì tôi không quản được rằng trước kia tôi có sung chức Bắc-kỳ Hanoi, nay thấy việc trị thủy nhớ về tấm lòng tận trung và nhân nại của mọi người mà được thành-công thì tôi lấy làm mừng lắm ».

Quan Thống-sứ Bắc-kỳ có phúc đáp như sau này :

« Tôi xin cảm tạ ngài về tình ý thân ái mà ngài thay mặt chính-phủ Nam triều, chính-phủ Bảo hộ và nhân riêng để tỏ cùng tôi về cái tai nạn lớn mà dân Bắc kỳ lại vừa phải chịu đây. Tôi có thể quyết với các ngài rằng, nhân dân tôi lấy làm cảm-động về cái tình ý thương thân và quảng-đại của ngài đã tỏ ra đó. Tôi lại cám ơn ngài về sự ưng trợ của chư dân, vậy tôi xin lưu-ý để dân khi tôi xét số thu hại thế nào và nhân-dân bị nại cần-kiệm những gì thì tôi sẽ trình ngài rõ.

Quan Thống-sứ đi thăm dân bị lụt. — Chúng tôi vừa hay tin ở tỉnh nơi này, quan Thống sứ Robin sẽ xuống Hưng-yên, để xét xem nhân dân bị hại về trận lụt này thế nào, và để liệu phương sách cứu trợ cho các dân bị lụt.

Bắc kỳ nhân dân đại biểu viện. — Như tôi ban báo đã nói trước, lễ ra kỳ hội-đồng thường niên của Bắc-kỳ nhân dân đại biểu viện họp vào ngày 9 Août này, nhưng vì nước nội lụt lội, các tỉnh Hà-ninh, Hải-dương Hưng-yên, Tuyên-bình, đâu đâu nước trắng toát cả, đường đi lại chưa được thông đồng, vậy nay phải hoãn kỳ hội-đồng ấy tới trong tuần tháng

Pháp học bảo-trợ hội. — Hội Pháp-học bảo-trợ có gửi cho các hội-viên ở thông đạt sau này :

Thưa ngài,

Tôi xin ngài cho phép giới-thiệu cùng ngài hội Pháp-học bảo-trợ và xin ngài vì công-tâm mà giúp hội chúng tôi được càng ngày càng thêm thịnh-vượng thì chúng tôi cảm tạ vô cùng.

Hội Pháp-học bảo-trợ thành lập từ năm 1917 để noi theo một cái mục-đích rất chính đáng. Cái mục-đích ấy có, để cổ vũ và giúm giúp người nước ta theo học kỹ-nghệ, trang-sức và nhất là đề-phòng cho nhiều, nghĩa là gây lấy cái nền nhân tài cho nước.

Một nước thịnh hay suy là do ở nhân-tài nhiều hay ít. Quan nguyên thủ tướng nước Pháp Paiale có nói cuộc du-lịch nước Tàu có nói rằng : Nước Trung-hoa bây giờ gặp buổi loạn-li, nhưng sau sẽ thịnh-vượng. Nước ấy hiện nay thiếu hẳn anh-tài, nếu có một phái thượng-lưu có học-thức thì sẽ giữ được cái địa-vị một nước cổ-quốc cường-thịnh trong thiên-hạ. » Vì thế mà ngài ấy có khuyên các nước Âu Mỹ giúp nước Tàu trước hết tác-thành cho nước ấy một nghìn bác-sĩ. Nếu nước Tàu sẵn một nghìn bác-sĩ thì nước ấy phải ít nữa là vài trăm. Khi quan thủ-tướng qua Hanoi ngài nói với các đại-biểu của ta rằng : « Các ông nên làm thế nào cho người Pháp người Nam càng ngày càng thân nhau và nhất là phải đào-tạo lấy những bậc giáo-sư Việt-Nam. » Khéo nói tuy vẫn-tắt, nhưng của một nhà đại-bác-sĩ, đại chân-bản-trị nước Pháp nói ra thì có ý-nghĩa sâu-xa lắm, vì nếu ta có nhiều giáo-sư bậc cao-đẳng thì sự tiến-hóa của người mình mau hết bao nhiêu và sự học-hành của người mình mở rộng ra bết đường nào!

Nước Nhật sở dĩ ngày nay phú-cường là chẳng đã nhờ ở sự du-học. Vì thế mà năm 1920 có 2000 học-trò, lấy là không kể số người đi học ở các nước Âu-Mỹ khác nữa.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Bo Võ Phi Hùng Cho NS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Người nước Tàu còn biết sang Pháp học, huống chi người nước mình là người nước Pháp bảo-hộ.

Tuy mấy năm nay Chính-phủ mở mang việc học ở xứ ta đã nhiều, nhưng muốn học cho đến nơi đến chốn để hiểu hết cái tinh-thần văn-minh của Thái-tây thì không gì bằng sang tận nước Pháp mà học. Hiện ở nước ta có nhiều người thiếu-niên anh-tuấn, có sức học được và lại có tính hiếu-học, sung không thể xuất-dương được là vì không có tiền. Những người như thế mà không được học đến nơi thì đáng tiếc cho ta lắm. Những người ấy chính là người hồi Pasp-hợ-bảo-trợ muốn giúp đỡ. Nhưng chỉ vì thế lực còn hội chưa có thể bao-dung được hết cả mọi người. Tuy vậy việc của hội làm là việc có ích, cho nên hội từ vững lòng trông cậy vào đồng-bào trong nước có lòng tín đồ nên mà giúp rập cho chóng đạt được cái mục-đích chi thiện chi mỹ của hội.

Về lại cái vấn-đề Pháp-Việt đề-huề xướng lên đã làm mà chưa thấy thành-hiệu là bởi cái vấn-đề ấy chưa thể giải quyết ngay được. Nước hai nước khác nhau, không đồng nòi-giống, không đồng ngôn-ngữ, không đồng phong-tục, mà muốn thân nhau thì phải học lẫn nhau, không phải chỉ học tiếng nói mà thôi, còn phải học cho hết người, hiểu vẫn minh của nhau nữa.

Các tư-tưởng phổ-diễn ra trên này là những tư tưởng của hội Pháp-học muốn thực-hành ra. Nhưng muốn làm được những việc to-tát như vậy không thể chỉ trông cậy ở một số ít người mà làm được. Tất phải trông cậy ở cả làng xã-hội của người đồng-bang ta. Hễ ai cũng chịu ghé vai mà gánh vác mỗi người một tí thì việc giải việc không thành. Hướng chi cái thể-lệ của hội Pháp-học bảo-trợ không có điều gì là rắc-rối: mỗi người vào hội một năm chỉ phải góp có hai đồng bạc, hoặc chỉ góp một lần là mười đồng rồi thôi. Số người của hội đông lên thì việc mở mang trí-thức cho đồng-bào dễ hiết bao nhiêu và lại làm cho hội Pháp-học bảo-trợ thành ra một hội có nghĩa-lý hơn cả.

Việc khuyến học là một việc tốt của ở nước ta, ngày nay ai cũng hiểu cả rồi, và chẳng người Pháp nào có người giáo nhau, huống-chi người mình lại cố sống nên giúp lẫn nhau ru? Cổ-nhân có câu: « Trồng cây phải mười năm mới kết quả, trồng người phải trăm năm » Thật là nhiều năm nghĩa là nhiều năm.

Vậy ta chớ nên để mất thời giờ, nếu ngài chưa có chân hội Pháp-học thì mới nghĩ vào hội; nếu ngài đã có chân hội rồi thì xin ngài cố động giảm và rủ thêm hội-viên cho, chúng tôi xin thành tạ.

Bình Định
Hội-trưởng hội Pháp học
Đỗ-Đình-Thuật

* * *

Trong kỳ hội-đồng mới rồi, chiếu theo giấy xin của ông Phạm Tá là giáo-học trường Thăng-long Hanoi, hội có cấp cho mỗi năm 5.000 francs để sang Pháp học trong hai năm về nghề may quần áo. Ông Tá lại hứa xin tìm giáp người vào hội cho số hội-viên được tăng thêm nữa.

Tin nước. — Nước xuống từ từ. Mực nước sáng Hồng-hà ở Hà-nội hồi 6 giờ chiều qua xuống tới 9 m 36; 6 giờ sáng nay xuống tới 9 m 19; Vậy là đêm qua nước xuống được 7 phân tây.

Các nơi nước đều xuống, duy sở đê Tuyên-quang đêm vừa rồi là nước lại thấy lên mấy phân thôi.

Ở Hải-dương về phận đê huyện Vĩnh-bảo lại mới vỡ một chỗ ngày hôm kia. Chỗ vỡ này rộng chừng 5, 6 trượng. Dân phu đã hết sức cứu, nhưng không sao lại được, vì nước chảy mạnh lắm.

Nhân dân bị thiệt hại rất nhiều.

Vậy là ở Bắc-ninh (Ái-mộ, Gia-quất, Lâm do), Thái-bình (đê sông Luộc), và Hải-dương (đê Vĩnh-bảo) đều vỡ cả.

Ba chỗ vỡ bên Gia-lâm thì hiện đã hàn khẩu xong chỗ vỡ thứ hai; ngày hôm qua, lại đem dân phu vật liệu sang để hàn khẩu dần nốt cả ở chỗ thứ nhất và thứ ba.

Dân chạy lụt được ngày hôm qua rất đông, đồ khỏ ít chứ, chẳng ngờ đêm qua lại đổ trận mưa như trút và hôm nay giời cứ rỉ-rích mưa luôn, thật là khổ cho dân chạy lụt.

* * *

Vì trời mưa, cho nên đường hàng tỉnh số 28 từ Phú Thông-hòa đến Cao-xá xe cộ không đi lại được.

Vì trời mưa và nước lại lên cho nên chuyến xe lửa số 6 là chuyến ở Haiphong chạy Hanoi 13 giờ 40, hễ từ ngày 7 Juillet 1926 trở đi không có đỗ nữa vậy cái chạy cho đến Phú-thọ là cùng.

Còn các chuyến xe lửa khác thì vẫn chạy theo như thể lệ đã đăng trong giấy yết thị số 293 ngày 3 Août 1926.

LẠI HẠ NỮA

Bây-giờ bán-hiệu lại hàn hạ-giá cả các thứ vải phin trắng đăng cực đẹp nữa.

Vải phin trắng đăng vừa 0$ 34 một thước.

Vải phin trắng mảng đăng tốt 0$ 43 một thước.

Vải phin trắng mông thượng-hạng 0$ 50 một thước.

V. DEMANGE Hanoi.

Một đạo chỉ-dụ của quan Thượng-thư Thuộc-địa về việc các ông thầy thuốc Nhà nước đi chữa tư. — Ngày 8 juin quan Thượng-thư Thuộc-địa Léon Perrier có thông-tư cho các quan Toàn-quyền và Thống-đốc các thuộc-địa một tờ chỉ-dụ về việc các ông thầy thuốc nhà nước đi chữa tư đại-khái như sau này:

Các ông thầy thuốc ngoài việc về công nhà nước đi chữa tư, có ông đi lưu-dụng đến nỗi phi cả tiếng tốt của các ngành ấy đi là người đã có nhiều viên chức rất tận tâm rất nhẫn nại đáng khen lắm. Quan Thượng-thư nhờ các quan Toàn-quyền các xứ nhắc lại các ông thầy thuốc nên theo đúng như các tờ thông tư ngày 18 octobre 1909, 2 août 1911 và 9 mars 1913 đã định thể-lệ cho các ông thầy thuốc ấn lương của các sở dự-toán các xứ, các tỉnh hoặc của thành-phố được đi chữa tư là thế nào. Khất là cấm không được chữa tư ở các bệnh-viện Nhà-nước và không được dùng thuốc hay dùng các khí dụng của các bệnh-viện ấy. Phàm số tiền thu được tại các bệnh-viện nào là phải thuộc về bệnh-viện ấy.

Phàm các bệnh-viện nào có mở ra phòng thăm bệnh không lấy tiền thì khi có người đau nặng cũng được vào xin xem bệnh không tiền.

Việc chữa bệnh không tiền cho các công nhân của Nhà-nước cũng giu-quyền các công-sứ tỷ thì cũng theo như lệ chữa cho các hàng quan võ, hoặc tại phòng xem bệnh nhất định, nhà nào những gì nào (cho những người khỏe), hoặc đến thăm tận nhà (cho những người lại giường).

Hễ bao giờ những công chức ấy xin chữa các ông thầy thuốc khác hay là theo các lệ khác thì bấy giờ mới không được chữa không tiền nữa.

Theo như trường hợp này thì khoản tiền lấy của người đau nên có những mực thấp và có thể do các quan tỷ hiến thuộc-địa định lấy.

RẠP CHỚP-BÓNG CINÉMA PALACE HANOI

CHƯƠNG TRÌNH
Từ thứ tư 4 đến thứ bảy 10 Août 1926

PATHE JOURNAL (2 bức-số)

LA CRUE DU FLEUVE ROUGE
Nước sông Nhị-hà lên to
Phim ảnh của hội Indo-Chine-Film

AMOUR & CARBURATEUR
Ái-tình và hộp máy ô-tô
Đại hài-kịch năm đoạn
Vui suốt trò — Bảo cười vỡ bụng!!!

PHONG - THẤP - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUDET
Thương thư đã nghỉ dưỡng Bắc-dân bệt-tinh - Nguyên chuyên-vụ người-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Nhà.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
— Chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÊN-CHƯNG: Giá 1 $ 50
Phòng thăm bệnh tại PHỐ HÀNG GIA-LONG, 23, GẦN nhà số 236

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI
Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh hầy nay thì ở trên lọ thuốc phải có hiệu rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Canaux* ».
Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Quan Gốc-tà Bi-cơ-man
Y-khoa tiến-sĩ
Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh nội thương, cấm và người-khoa, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.
Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gió, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.
Quan Gốc-tà có cả nhà cho người đến, người đau đến nằm, ai cần lại hỏi.

Chuyến xe lửa đem đi Laokay. — Kể từ nay trở đi, không có sự gì xảy ra về tin xe, thì tối nào sau 18 août, Công-ti Hỏa-xa sẽ cho chạy chuyến xe-lửa đem đi Laokay, nhưng bắt đầu chạy ngày từ 5 giờ chiều chứ không phải 8 giờ 34 như khi trước, vì còn phải chứa thì giờ đi qua các sở đường ngắn nữa.

Đài kỷ-niệm chiến-sĩ trận vong tại Hà-nội. — Quan Thống-sứ vừa ký nghị-định cho phép làm *mandat* cho thành phố số tiền 1.899 đồng và 900 000 *francs* là phần của sở dự toán Bleicher chịu vào khoản chi tiêu dựng đài kỷ niệm chiến-sĩ trận vong ở Hanoi.

Số người đến người đi. — Số người đến người đi tại Hanoi ngày hôm qua như sau này:

Bến tàu thủy: Đến: 645 người
Đi 325 —

Bến xe hỏa: Đến: 52 người Âu
1857 — Á
Đi 75 — Âu
1821 — Á

Một cái tuồng đâm ở chợ Gia-lâm. — Tối hôm vừa rồi đến nay, các thuyền thường qua các mùa mà từng chỗ vẫn thường gặp sự nguy hiểm luôn; vì ngọn nước chảy mạnh, mà trời thường cứ mưa gió bất kỳ, cái hiểm-nguy thật là tối-nhiều hoàng tuyền, thật là nguy hiểm.

Ngày hôm kia, lại một thuyền ở chợ Gia-lâm. — Từ hôm vỡ đê đến nay, các thuyền thường qua các mùa mà từng chỗ vẫn thường gặp sự nguy hiểm luôn; vì ngọn nước chảy mạnh, mà trời thường cứ mưa gió bất kỳ, cái hiểm-nguy thật là tối-nhiều hoàng tuyền, thật là nguy hiểm.

Ngày hôm kia, lại một thuyền ở chợ Gia-lâm. — Từ hôm vỡ đê đến nay, các thuyền thường qua các mùa mà từng chỗ vẫn thường gặp sự nguy hiểm luôn; vì ngọn nước chảy mạnh, mà trời thường cứ mưa gió bất kỳ, cái hiểm-nguy thật là tối-nhiều hoàng tuyền, thật là nguy hiểm.

Ngày hôm kia, lại một thuyền ở chợ Gia-lâm. — Từ hôm vỡ đê đến nay, các thuyền thường qua các mùa mà từng chỗ vẫn thường gặp sự nguy hiểm luôn; vì ngọn nước chảy mạnh, mà trời thường cứ mưa gió bất kỳ, cái hiểm-nguy thật là tối-nhiều hoàng tuyền, thật là nguy hiểm.

Ngày hôm kia, lại một thuyền ở chợ Gia-lâm. — Từ hôm vỡ đê đến nay, các thuyền thường qua các mùa mà từng chỗ vẫn thường gặp sự nguy hiểm luôn; vì ngọn nước chảy mạnh, mà trời thường cứ mưa gió bất kỳ, cái hiểm-nguy thật là tối-nhiều hoàng tuyền, thật là nguy hiểm.

Ngày hôm kia, lại một thuyền chở độ 40 người hành khách cùng các hàng hóa chở sang Hanoi, khi tới cỡ số chẳng may bị ngọn nước xô xuống, thuyền trôi đi rồi đắm. Mọi người đều xuống cứu, nhưng chỉ cứu được có 5, 6 người thôi.

Đường hàng hải Đông-dương với Ấn-độ. — Xem nay các thuộc-địa Pháp ở Ấn-độ vẫn không được trực tiếp giao-thông với Đông-dương. Các người ở các thuộc-địa ấy, muốn qua Đông dương hay muốn về Pháp, đều tất phải đi qua Colombo.

Bắt đầu từ ngày 19 Août này, chuyến tàu Comp'agnie đi, thì phảm các tàu sang Đông-dương đều có ghé vào Pondichéry và Madras cả. Như vậy từ nay các thuộc địa Pháp ở Ấn-độ đến trực tiếp thẳng cùng với xứ Đông-dương.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . 0$ 15
Tiền cước thường . . 0, 05
Tiền cước Recommandé thêm 0, 10

Thư và mandat gởi cho:
M. LÊ-NGUYỄN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI

Địch tả Á hồ — Tại địa hạt châu Văn-yên, tỉnh Lạng-sơn, nay có địch trận bộ.

Đổi tên. — M. Cao-văn-Thuy tỉnh cơ, quan làng An-lão, huyện Hạc-trì, nay đổi tên là Cao-đình-Lễ-An.

M. Nguyễn-văn-Đề, phó hương hội làng Yên-thế, huyện Thanh-ba, nay đổi tên là Nguyễn-tiến-Ngọc.

M. Kiều-văn-Biền, quản làng Yên-khê, huyện Thanh-ba, nay đổi tên là Kiều-văn-Tây.

M. Nguyễn-hữu-Điền, cựu lý trưởng làng Phi-đình, huyện Hạc-thành, nay đổi tên là Nguyễn-khắc-Tiếu.

M. Nguyễn-hoàng-Điền, quản làng An-lão, huyện Hạc-trì, nay đổi tên là Nguyễn-hoàng-Mại.

M. La-văn-Điền, quản làng An-lão huyện Hạc-trì, nay đổi tên là La-hữu-Tích.

M. Hồ-đoàn-Thụy, quản làng Phú-phong, huyện Hạc-trì, nay đổi tên là Hồ-đoàn-Thi.

Con nhà ai lạc? — Một con bé lên 12 tuổi quản làng Sa-nham tỉnh Hưng-yên đi lang thang ở ngoài đường thì đã đưa vào sở Cảm.

Sao có thấy nàng ở đây xem bói trước mà trốn? — Nguyễn-thị Nhân làm nghề xem bói thua Đỗ-kỳ. Ngồi cùng ở chung một nhà tại phố hàng Da đánh và lấy mất một mảnh tiền là 50 đồng và đã đọc cùng đã nữ trang đáng giá 21 đồng và giấy vin-tự đáng giá 596 đồng.

Bắt thả. — Số người bị bắt thả ngày hôm qua tất cả là 35 người, trong số ấy thì 20 người đã chịu bỏ tiền lấy thẻ.

Con nhà ai. — Ngày hôm mồng năm vào hồi 8 giờ sáng, người ta thấy có một cái xe tay đến trẻ lên hai tuổi vứt ở đường số 75 mình mẩy không có thương tích gì thì đã đưa vào nhà xác.

Trẻ con lạc đã tìm thấy. — Một đứa bé tên là Nuôi lên 9 tuổi, một đứa bé lên 6 tên là Đang ở hàng Khoai và con bé tên là thị Sn 14 tuổi ở phố hàng Bát số nhà 57 lạc từ hôm mồng 3 thì nay đã tìm thấy rồi.

Cần mua quốc-trái Đông-pháp 50$ 00 trả giá rất cao, hỏi tại: Fonderie Tonkinoise, Hoàng-xuân-Lan, 53 bis Avenue Henri d'Orléans, Hanoi.

Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán:
CHLORATE DE POTASSE dùng làm phảo.
L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.
ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đắc thủy tinh.
CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo 3001

KỲ TÊN KHÔNG RÕ
Bao-quản xin cảo nghĩ mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quản, thì cảo biên cái tên in ở tờ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quản cái giấy quản lý, để cho người làm đã tìm kiếm. Bảo cảo ngài thường hay hỏi tên viết tắt, hoặc biệt hiệu, không cho địa chỉ, thành ra có khi bản-quản không biết số người đó.

Tin sau cùng

Tại thu-dâu nghị-viện

Thu-dân nghị-viện bỏ 380 vé đối với 172 vé phản đối bản phản kháng của đảng xã hội về việc đặt một số sở vệ việc buôn bán thuốc lá, rồi lại bỏ 420 vé đối với 140 vé ưng cho bản dự án về việc quỹ riêng về việc hoàn trái. Trong kỳ hội nghị hôm đêm, nghị viện bỏ 365 vé đối với 181 vé ưng chuẩn bản dự án giao nốc với nhà Pháp quốc ngân hàng về việc mua tiền tệ ngoại quốc.

Thủy tai ở Nhật-bản

Tại các tỉnh Aomia và Yamagata, phía đông bắc Nhật-bản bị lụt rất to, ba mươi năm giới nay không bao giờ có thấy tai dữ dội như thế. Hơn 4 000 cái nhà bị cuốn. Thành Hoàng bị hại ít ra. Đường giao thông bị nghẽn. Chưa rõ tin hại bao nhiêu, giới văn mua to lắm.

(Indopacifi)

TIN NƯỚC LÊN XUỐNG

Trên sông Hồng-hà

	6 Août hồi 6 giờ	13 giờ	7 Août hồi 6 giờ
Lao-kay	77.94	77.79	77.59
Yên-bày	29.51	29 86	29.16
Việt-trì	13 60	13 55	13.60
Hanoi	9.44	9 28	9.19
Vạn-yên	8.00	8 00	8.85
Hòa-bình	7.46	7 40	7.46
Tuyên-quang	5.90	6 15	6 15
Phả-đoan	21.28	21.23	21..3
Phú Yên-bình	0.60	0 70	0.90

Trên sông Thái-bình

	6 Août hồi 6 giờ	7 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên	20.36	20.16
Lim	4 00	4.00
Phả-lang-thương	4 25	4 00
Đáp-cầu	4 58	4 38
Phả-lại	3.81	3 63

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI PHÒNG

Hàng hóa bị nguyên vì nước lụt — Vì nước lụt nên đường bộ xa và tàu thủy đều bị nghẽn, hàng hóa ở Pháp và các nơi gửi sang ta mấy chuyến tàu bỏ trên cửi vẫn còn nằm ngổ ngang ở quan-thuế, nếu từ giờ cho ở rằm tây mà các đường vận-tải không lưu-thông được như trước thì thực là thiệt hại cho những nhà buôn trong xứ không biết bao nhiêu mà kể.

Đã vậy — Thấy lý biên hàng ở Quan-khẩu tiên tiêu kết rồi nghỉ ở nhà không đi làm, mà ai nấy cũng bảo rằng thấy lý đi trốn thì nay được tin đình xác là thấy đã đi làm rồi và đã trang xếp thành khoản với chủ.

Giết ra ngoại quốc. — Ngày hôm qua linh cảnh-sát bắt được hai tên ăn mày đi ngoài đường thì đã điệu cả về sở Cảm để giết ra ngoại quốc.

Nạn ô-tô. — Hồi 21 giờ ngày 4 août chiếc ô-tô số 962 của MM. Semsiro và Polatin do *chauffeur* Ng-văn-Tinh lái đi ra ngã Bờ-sơn, chẳng may va phải chiếc xe tay số 666 của kiện P. H. ở ngay trước cửa nhà số 122 phố đền cửa. Chiếc xe tay gãy mất một bên tai xe; không can gì đến người.

Tại sao Tổng Thái-tôn thấy Triệu-phổ có ý khẩn-thiết như thế, mới chịu ăn lời tâu, cho Triệu-phổ được tùy chức thừa-tướng mà về nhận chức Vũ-thắng-quân tiết-độ-sứ.

Triệu-phổ thấp lại lấy, rồi ngay ngày hôm ấy cáo từ xin đi. *Tổng Thái-tôn* đặt tiệc ở *Trường xuân-điện* để tiễn-hành.

Khi rượu đến năm chung, *Tổng Thái-tôn* bảo *Triệu-phổ* rằng:

— Bình-ngươi được đi, thật lấy làm thỏa lòng, nhưng có việc gì khẩn-cấp mà muốn cùng nhau thương-nghị thì hễ ta cho triệu, nhà ngươi nên lại về ngay, chớ để phụ tấm lòng mong đợi của ta.

Triệu-phổ lạy tạ, xin vâng mệnh. *Tổng Thái-tôn* đã sai người cầm chén rượu ban cho. *Triệu-phổ* lại lạy tạ, rồi uống cạn. *Tổng Thái-tôn* lại hỏi:

— Bây giờ ngươi về, có điều gì cần dùng, cứ nói thực ra đây, ta sẽ cho.

Triệu-phổ đáp:

— Thần không có gì cần dùng cả, chỉ có ngôi nhà ở phố Thông-viên, thần đã cho người ta thuê rồi, nay xin về thu lấy tiền thuê nhà để làm vốn liếng mà thôi.

Tổng Thái-tôn nghe lời tâu, cũng có ý cảm-động. Vua tôi cùng thở-dài nhau. *Triệu-phổ* về đến dinh thừa-tướng, tự biệt các hàng tiêu-thuộc là bọn *Tống-bỉ* lại cho trong cái áo-hòm đựng sổ sách, rồi cho người đem đi. Bọn *Tống-bỉ* lấy làm lạ, hỏi thì người ấy nói rằng:

— Đây là sổ sách của quan thừa-tướng, quan thừa-tướng đã về nhận chức Vũ-thắng-quân tiết-độ-sứ, sai chúng tôi đem đi.

Bọn *Tống-bỉ* nghe nói, ai nấy đều kinh-ngạc, không ngờ *Triệu-phổ* lại thoát thân được như thế.

Tổng-kỳ nói:

— Thân-thương đã có lòng quyến-luyến như thế thì ngày sau quan ta tha tướng cầm đi, tất chẳng bao lâu cũng lại triệu về.

Triệu-phổ trao hai thẻ của *Tổng Thái-tôn* cho xem, lại khéo mà bảo rằng:

— Nay tôi tuổi già sức yếu, không biết lấy gì mà báo-đáp cho được, kíp sau [illegible] xin khuyến-mã đề đền ơn thánh thượng.

Tổng-kỳ bèn tâu với *Tổng Thái-tôn* và tiễn *Triệu-phổ* ra đi. *Triệu-phổ* thẳng đường về *Vũ thắng*. Ngày hôm sau, *Tổng Thái-tôn* ra coi triều, sáu quan văn võ triều-thần vào làm lễ triều-kiến.

Tổng Thái-tôn bảo quan đi-tướng rằng:

— *Triệu-phổ* là người có công với nước lắm. Thuở xưa cùng ta giao du, ngày nay tiến bực rằng lang, ta không muốn khiến phải khổ-nhọc, bởi vậy ta chọn cái chức nhàn-tản đề cho *Triệu-phổ*, lại có tiền một bài thơ. *Triệu-phổ* cảm đặng mà nước mắt khóc, thành ra ta cũng phải đa hai hàng nước mắt xuống.

(Còn nữa).

So 37

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-BỬU-MỤC dịch thuật

Tống Thái-tôn phán hỏi rằng:

— Hiện thời quân *Liêu* bây giờ thế nào?

Sài-nhạc tâu rằng:

— Các tướng bên *Liêu* bị thua, rất lấy làm nhục, lại vận thêm quân đến đánh. Quan *Dương* nam-chinh đánh ở *Ngõa kiều-quan*, chỉ vì lương-thảo không đủ, cho nên chưa dám tiến binh, phải sai kẻ hạ-thần về tâu, để lượng thánh soi xét.

Tống Thái-tôn cũng cảo quan trí-thân thương-nghị, muốn thân-hành sang đánh nước *Liêu*. Quan khu-mật-sứ là *Trương-đế-hiền* dâng tờ sớ tâu rằng:

« *Kẻ hạ-thần trộm nghĩ thánh-nhân làm việc gì, cũng lo cho được vạn toàn bởi vậy trăm trận đánh trăm trận được, chẳng bằng không đánh mà được là hơn. Nếu ta cứ chần-chừ về việc biên-phòng thì cũng bất tất phải chiếm lấy Yên châu và Kế châu làm chi nữa.*

« *Từ xưa đến nay, các việc tai-nạn ở ngoài biên-giới, chẳng những tại ở quân mọi rợ, cũng phần nhiều tại ở các tướng ở ngoài biên-giới hay gây ra cuộc binh đao.*

« *Giả sử cái trại ở ngoài biên giới ở chỗ nào cũng có được người khéo tài quản-trị thì cứ việc đắp lũy sẻ ngòi, đề dưỡng sức nhuệ, khiến cho nhân dân ở đấy đều được yên-nghiệp làm ăn.*

« *Nói vậy có câu rằng: « Chọn quân không bằng chọn tướng; dùng sức không bằng dùng người ». Nhân biên-đình dùng được người giỏi thì ngoài biên giới sẽ được yên lặng vậy.*

« *Kẻ hạ thần lại nghe thánh quân đề có lòng cho chúng thần-hạ, bề có cần hợp gì mà tranh một mảnh đất ở cỏn-con ở chốn mọi rợ ru! Cho nên thánh-nhân trước gồm mà sau ngoại,* « *Ngũ-đế Tam-vương chưa hề không lấy điều gốc làm trọng.*

« *Gốc là gì? Là phải rộng bao ơn cho khắp bậc dân thiên-hạ; mà bao ơn thì không gì bằng cứu cho dân được yên vui. Dân được yên vui, tự khắc được nước nhà thịnh mạnh mà lòng quê thuận chí đến sự trường sống.*

Tống Thái-tôn xem xong tờ sớ, cảm tạo sâu *Triệu-phổ* và các quan triều thần; *Triệu-phổ* tâu rằng:

— Lời bàn của *Trương tế-hiền*, chính là mắt việc khẩn-cấp ngày nay vậy. Dám xin bệ-hạ kíp triệu *Dương-nghiệp* về, và truyền lệnh cho cấu tướng ở ngoài biên-giới phải đề phòng một cách nghiêm mật thì tự khắc quân *Liêu* không dám sang quấy nhiễu nữa.

Tống Thái-tôn nghe lời bèn ấy, liền thì truyền lệnh sai sứ đi triệu toán quân *Dương-nghiệp* về. Lại nói chuyện *Dương-nghiệp* ở *Ngõa kiều-quan* tiếp được tuánh-chỉ, liền họp các tướng lại để thương nghị.

Dương nghiệp nói:

— Trước đánh để thu lấy lệnh thu quân về thì ta nên chiếm quách ải *Hoàng-hoa*, một đạo về đánh, đến đi tương mười ngày nữa thì có thể bắt thống đến tận U, *Kế*, chiếm lấy Yên-đô được vậy, đề báo cái ơn tri-ngộ của triều-đình, hà chẳng hay làm ru!

Dương-nghiệp nói:

— Ta cũng có ước muốn như thế, nhưng ngặt vì triều-đình đã truyền lệnh thu quân, nếu ta không về thì lại thành ra cái tội « Vị-thánh thiên chỉ ». Dẫu lập nên chất công nhỏ mọn kia, cũng không đủ mà chuộc lại vậy:

Dương-diên-đức mới không dám nói nữa. Ngày hôm sau, *Dương-nghiệp* giao cho hợp *Lưu-đình-hân* giữ ở *Toại-thành*, rồi đem quân tự *Ngõa-kiều-quan* thẳng đường kéo về *Biện-kinh*.

Dương-nghiệp về đến *Biện-kinh*, vào làm lễ triều-kiến. *Tống Thái-tôn* tỏ lời phủ dụ và ban thưởng rất hậu. Lại truyền mở tiệc khao thưởng các hàng tướng lại đông trong việc đánh *Liêu*, vua tôi cùng nhau uống rượu rất vui vẻ.

Ngày hôm sau, *Triệu phổ* vào xin tạ chức thừa-tướng. *Tống Thái-tôn* nói:

— Ta cũng nhà-ngươi thật là cái duyên tri-ngộ với nhau từ lâu còn sao nỡ. *Triệu-Lãnh* đang nhờ tay nhà-ngươi giúp-đỡ, cớ sao nhà-ngươi lại xin từ chức?

Triệu phổ nói:

— Khoan tâu bệ hạ! Bệ hạ-thần ngày nay tuổi già sức yếu, những sự khoan dung công việc, dám xin bệ hạ đã lòng thương đến cái thân già yếu này mà cho thần về chốn thôn-dã, thần được vậy thì thật là một cái ơn tái sinh đó nhọc vậy.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(Suite)

— Est-ce là, demanda-t-il, qu'on tient les assises ?

— Sans doute, monsieur. Voyez-vous, ce qui est la préfecture aujourd'hui était l'évêché avant la révolution. Monsieur de Conzié, qui était évêque en quatre vingt-deux, y a fait bâtir une grande salle. C'est dans cette grande salle qu'on juge.

Chemin faisant, le bourgeois lui dit :

— Si c'est un procès que monsieur veut voir, il est un peu tard. Ordinairement les séances finissent à six heures.

Cependant, comme ils arrivaient sur la grande place, le bourgeois lui montra quatre longues fenêtres éclairées sur la façade d'un vaste bâtiment ténébreux

Ma foi, monsieur, vous arrivez à temps, vous avez du bonheur. Voyez-vous ces quatre fenêtres ? C'est la cour d'assises. Il y a de la lumière. Donc ce n'est pas fini. L'affaire aura traîné en longueur et on fait une audience du soir. Vous vous intéressez à cette affaire ? Est-ce que c'est un procès criminel ? Est-ce que vous êtes témoin ?

Il répondit :

Je ne viens pour aucune affaire, j'ai seulement à parler à un avocat.

— C'est différent, dit le bourgeois. Tenez, monsieur, voici la porte. Où est le factionnaire. Vous n'aurez qu'à monter le grand escalier.

Il se conforma aux indications du bourgeois, et, quelques minutes après, il était dans une salle où il y avait beaucoup de monde et où des groupes mêlés d'avocats en robe chuchotaient çà et là.

C'est toujours une chose qui serre le cœur de voir ces attroupements d'hommes vêtus de noir qui murmurent entre eux à voix basse sur le seuil des chambres de justice. Il est rare que la charité et la pitié sortent de toutes ces paroles. Ce qui en sort le plus souvent, ce sont des condamnations faites d'avance. Tous ces groupes semblent à l'observateur qui passe et qui rêve autant de ruches sombres où des espèces d'esprits bourdonnants construisent en commun toutes sortes d'édifices ténébreux.

Cette salle, spacieuse et éclairée d'une seule lampe, était une ancienne antichambre de l'évêché et servait de salle des pas perdus. Une porte à deux battants, fermée en ce moment, la séparait de la grande chambre où siégeait la cour d'assises.

L'obscurité était telle qu'il ne craignit pas de s'adresser au premier avocat qu'il rencontra.

— Monsieur, dit-il, où en est-on ?

— C'est fini, dit l'avocat.

Fini !

Ce mot fut répété d'un tel accent que l'avocat se retourna.

— Pardon, monsieur, vous êtes peut-être un parent ?

— Non. Je ne connais personne ici. Et y a-t-il eu condamnation ?

— Sans doute. Cela n'était guère possible autrement.

— Aux travaux forcés ?...

— A perpétuité.

Il reprit d'une voix tellement faible qu'on l'entendait à peine :

— L'identité a donc été constatée ?

— Quelle identité ? répondit l'avocat. Il n'y avait pas d'identité à constater. L'affaire était simple. Cette femme avait tué son enfant, l'infanticide a été prouvé, le jury a écarté la préméditation, on l'a condamnée à vie.

— C'est donc une femme ? dit-il.

— Mais sûrement. La fille Limosin. De quoi me parlez-vous donc ?

- De rien. Mais puisque c'est fini, comment se fait il que la salle soit encore éclairée ?

— C'est pour l'affaire affaire qu'on a commencée il y a à peu près deux heures.

— Quelle autre affaire ?

— Oh! celle-là est claire aussi. C'est une espèce de gueux, un récidiviste, un galérien, qui a volé. Je ne sais plus trop son nom. En voilà un qui vous a une mine de bandit. Rien que pour avoir cette figure-là, je l'enverrais aux galères.

— Monsieur, demanda-t-il, y a-t-il moyen de pénétrer dans la salle ?

— Je ne crois vraiment pas. Il y a beaucoup de foule. Cependant l'audience est suspendue. Il y a des gens qui sont sortis, et, à la reprise de l'audience, vous pourrez essayer.

— Par où entre-t-on ?

— Par cette grande porte.

L'avocat le quitta. En quelques instants, il avait éprouvé presque en même temps presque mêlées, toutes les émotions possibles. Les paroles de cet indifférent lui avaient tour à tour traversé le cœur comme des aiguilles de glace et comme des lames de feu. Quand il vit que rien n'était terminé, il respira ; mais il n'eût pu dire si ce qu'il ressentait était du contentement ou de la douleur.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Tiểu-thuyết của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

— Vậy thế phiên đại-hình cũng ở đó ru?

— Hẳn chứ! Vả, dinh quan-phủ ngày nay lại chính là dinh giám-mục trước thời cách-mệnh. Ông de Conzié làm giám-mục năm tám-mươi-hai (1782) người có làm ra một chỗn phòng rộng. Bây-giờ dùng nơi phòng rộng đó làm tòa-án.

Người cầm đèn vừa đi lại vừa nói:

— Nếu ông đến đây xem xử án thì hơi trễ. Thường thì phiên tòa tan từ sáu giờ tối.

Khi đi đến chỗ quẹo rộng thì người mang đèn lại trỏ cho ông một tòa nhà to, lù-lù trong bóng tối, mà có bốn cái cửa-sổ dài mở ra, trong đèn thắp sáng. Rồi nói:

— Ông may quá, tới nơi vừa còn kịp. Ông xem bốn cái cửa-sổ kia? Đó là tòa đại-hình. Còn đèn sáng, tất là việc còn dương xử chưa rồi. Ý chừng có việc gì lôi-thôi, lại phải thêm một phiên tòa buổi tối nữa. Ông có ý riêng chi về việc án này? Việc là việc đại-phạm hay sao? Ông đến tòa làm chứng phải chăng?

Ông đáp:

— Tôi không vì việc án nào mà đến đây cả. Tôi cần giáp mặt một nhà luật-sư.

— Nếu vậy thì khác. Đây, cửa tòa đây. Chẳng hay người canh cổng đâu rồi. Âu là ông cứ trèo thang lớn mà lên tầng trên.

Ông theo như lời người mách-bảo mà trèo lên thang, chỉ trong mấy phút thì ông vào một cái phòng rộng, chật-nich những người, đó đây một vài đám luật-sư mặc áo đại dương đậm-đạo to-nhỏ với nhau.

Những đám xúm nhau, toàn những người bận áo thâm dài, thì-thầm ở trước thềm một chỗ tòa thẩm-phán như thế, thật là một cảnh não lòng. Ghé tai vào những chỗ đó, ít khi được nghe những lời từ-thiện. Phần nhiều khi thì là những câu thầm-kết trước, người rằng chung-thân, người rằng trăm-quyết, nghe mà rợn ốc sởn da. Người có mắt nhìn dời, lại biết ngăn-ngờ mà đi qua những nơi đó, thì mấy đám đông thầy-cò thầy-kiện ấy, khác nào như mấy cái tổ ong, những loài ong kì-quái, như yên như mà gì vậy, o-o mà xây nên những hang những lỗ tối-tăm.

Cái phòng đó, rộng thênh-thang mà chỉ có một ngọn đèn thắp, nguyên trước nó là một cái phòng khách đợi của dinh giám-mục, bây-giờ là chỗ sân-ngoài tòa-án. Từ cái sân đó mà vào trong cái phòng quan tòa ngồi xử kiện, phải đi qua một cái cửa to, có hai cánh, lúc ấy hai cánh đóng chặt lại.

Trong tòa tối-um, cho nên ông không nề-hà, bước vào gặp một ông luật-sư thì hỏi ngay:

— Thưa ngài việc xử đến đâu rồi?

— Xong rồi.

— Xong rồi!

Ông ngẫn-ngơ mà lấy lại hai tiếng xong rồi một cách lạ-lùng, dĩ-chi ông luật-sư phải hỏi:

— Tôi hỏi thế này không phải, người là thân-thích của nhà phạm-tội chăng?

— Thưa không. Tôi không quen ai ở đây cả. Dám hỏi ngài thế án đã làm tội rồi chứ?

— Việc ấy thì hẳn là phải làm tội, chứ tha sao được.

— Khổ-sai?

— Khổ-sai chung-thân.

Ông lại hỏi dồn câu nữa nhưng tiếng ông nói bấy-giờ nhỏ quá, phải lắng tai mới nghe được.

— Vậy ra đã có chứng-tá nhận mặt rõ rồi?

— Việc chi mà phải ai nhận mặt? Tội nó sờ-sờ ra đó. Mụ ấy đã giết con nó đi, có tang có chứng, duy tòa chỉ thẩm cho một câu rằng nó không lập-tâm trước, cho nên kết nó chung-thân.

— Vậy ra việc một người đàn-bà?

— Chứ còn việc nào, việc thị Limosin, chứ ông nghĩ việc nào?

— Không, tôi không nói việc nào khác nữa. Nhưng nếu việc đã xử xong sao trong tòa hãy còn đèn sáng?

— Bây-giờ là xử sang việc khác rồi, việc này bắt đầu hỏi đã từ hai giờ đồng-hồ.

— Việc nào nữa thế?

— Việc này cũng rành lắm rồi. Là việc một thằng kẻ, một thằng đã đi dầy trở về, bây-giờ tái-phạm tội ăn-trộm. Tôi quên mất tên nó rồi. Nhìn mặt nó mà ghê, thật là diện-mạo thằng kẻ-cướp. Những một cái bộ mặt nó, tôi là quan tòa tôi cũng đủ lẽ cho nó đi khổ-sai rồi.

— Thưa ngài, bấy-giờ có thể vào xem tòa xử được không?

— Tôi tưởng khó lòng. Vì trong ấy đông người lắm. Nhưng may bây-giờ tòa tạm đình trong mấy phút, có kẻ ra ngoài, khi nào hết giờ nghỉ ông thử cố len vào, may ra được.

— Đi vào đàng nào?

— Đi vào cái cửa lớn này.

Người luật-sư nói thế rồi để ông đó mà đi. Trong cái thời-gian mấy phút đồng-hồ đó, ông đã cảm biết bao nhiêu thứ tình. Mấy câu trả-lời dửng-dưng của ông thầy-kiện, có lúc làm cho buốt ruột ông như là những kim nước-đá đâm vào; có khi làm cho cháy lòng ông như là những ngọn lửa ai nung. Khi ông đã biết rằng việc án xử chưa xong thì ông thở một cái, nhưng mà không biết được rằng mừng mà thở hay là lo mà thở.

(Còn nữa)

Tự do diễn đàn

Nước lên! Nước lụt!

Mỗi năm tới vụ nước lên này là mỗi lần làm cho ta phải động tâm nghĩ tới dân quê. Mà nghĩ tới dân quê là nghĩ tới vấn-đề cần-lao.

Cái khổ nước lụt, cái thảm-kịch sau khi lụt thế nào, các năm vẫn rõi các báo đã nói lắm.

Năm nay nước lên có phần to hơn mọi năm, mà lại bây giờ chưa tới tháng Ngâu nghĩa là tháng mưa nhiều nhất. Cứ như tin các báo đăng, có phần lụt khắp Bắc-kỳ.

Mấy hôm về trước đêm khuya thanh ngủ, nghe tiếng trống ngũ-liên ở đâu bên kia sông, khi chậm khi mau, khi to khi nhỏ, như tiếng kêu lụt, van Trời, mà không sao không nghĩ tới dân quê được.

Trong khi đêm khuya thế, tức thành phố ta kể giấc điệp nồng-nàn, người vui-vẻ ở nơi ca-lâu tửu-quán, thì tâm phần người người dân xứ ta đương thom-thóp sợ-hãi: dân ông đưa cùng nhau đắc thúc sanh đê; dân bỗ sơn sẻ tin nước, mặm thì là nhằm cầu Trời cho nước xuống, thuyền-nhà-công nghĩ nghĩ tới xuống-nương ở những nơi nào, nơi sao hay thấp, đã giờ hai chưa, lại lên ngoài nhìn con, coa thơ ngày dọi, lại ngắm cảnh nhà, vài gian nhà cỏ, còn đứng khoái với chưa cỏ, sao liệt ngô khỏ-ng còn, thì chẳng khỏi thảo thở khóe Trời.

Trong một đêm, cùng một chốn sao kẻ sướng người khổ thế, dân thành-phố ta có biết không? Mà người quê kia nào phải khác dòng giống gì, chính chúng ta, chúng mình, chúng là con chân ông tổ Hồng-Bàng vậy.

Để biết thế sao cái cảnh-tượng thê-thảm kia đã giải bày trước mặt ta từ bao lâu, sao ta không nghĩ tới lấy làm xót-xa trong dạ mà nghĩ cách làm thời cứu tai cấp nạn cho anh em nhà mình? Tại sao đã mặt vài khi có ngài hữu tâm khởi-xướng lên vấn-đề lập hội « cứu-tế thường trực » mà hội ấy cũng không thành? Tại nói hoặc làm khó hay là tại không bền tâm?

Đêm hôm ra nằm kia năm nghĩ đêm, còn nghe tiếng trống đồng bên chùa trong làng thường vẫn cứu-khẩn nước xuống cho các nơi được thóa quê được tai qua nạn khỏi. Kịp đêm hôm sau, có ý nghe tuổi rất tiếng trống, lòng đi nhà lòng rằng: «May quá! Trời thương dân quê đây, nên nước đã rút rồi, các anh em ở thôn quê đã yên lòng mà tiếng trống canh đó kia cũng cùng nước ba dần xuống ». Nương chao ôi! cái sự mình nghĩ thế là nhầm to, mình mừng lòng bao nhiêu lại hóa phải cái con đau-đớn bấy nhiêu. Nước xuống đâu? Đê vỡ rồi, nhà tan cửa nát, cha lìa con, chồng giết vợ, mạnh ai người ấy chạy, còn giữ đồ gì cửa mà đóng trống. Kia nước cuốn cuộn đuổi người. Ôi thôi! chẳng chàng sống bao xa xa, biết đâu tan cửa nát nhà từ đây.

Cái ba khốn hại ấy ai là người Việt-Nam ở tỉ thương nước thương nhà khi nghe thấy chẳng khỏ chết đi được. Từ nay đến khi nước xuống cái cảnh dân quê tơ thảm giết ra nước mắt ta đến thế nào! Nông nưa cũng trên đê nào đói nào rét; đói không có cái ăn thời nỗi đất khó cho đẩy đa, rét khó-g có cái che thân thời lấy là chuối phẩ cho đỡ rét.

May dân quê đã gặp bước cơ-cực thế, vậy ba sen ở thành phố ta phải tự nhận là có cái nghĩa-vụ thương nhau, mà nghĩ cách cứu tai cấp nạn đi!

Năm nay nước to thế này, chẳng những năm sau này nước không khỏi lên to nữa, mà mỗi lần nước lên to là mỗi lần sinh mệnh dân quê nguy hiểm! Sinh mệnh dân quê nguy hiểm thời có hại cho cái vận-mệnh nước mình. Vậy nay vấn-đề lập hội « cứu tế thường trực » là vấn đề tối quan trọng, cấp-cứu, tôi mang ra đây xin chất chính cùng các bậc thức-giả luận, mong cho ngài chú-ý tới, bàn xét xem, rồi liệu cùng Chính-phủ cho hợt thành lập.

Như ngày ý tôi thời thiết tưởng lập ra một hội là khó, khó vì nỗi người chủ trương khó chọn người có công tâm nghị-lực.

Ban hội-đồng « cứu-tế » có quỹ riêng, điền lộ riêng. Bổn phận không những là nỗ động để quyên tiền lại sẵn khảo-xét luôn luôn cái phương châm sau-tế sao là phải, để mỗi khi dân quê có gặp nạn lớn ấy để đường mà cứu giúp ngay. Không những thế ban hội-đồng lại phải khảo-xét xem muốn tránh những cái nạn lớn ấy thời phải thi-hành cách nào rồi trình bày Chính-phủ biết và xin Chính-phủ chóng cho thi-hành những phương-pháp hay, để bảo-hộ sinh-mệnh và tài-sản cho dân quê. Chứ nếu cứ như mọi năm mỗi khi đến gặp nạn rồi mấy lạc tạo hợp hội-đồng tạm thời để quyên tiền, trong mươi tháng mà năm mấy cô tiền, cứu dân thời bổ-ích là mấy, vì trong cái thời kỳ quyên tiền ấy thời dân quê vẫn khổ. Và lại như thế là một sự tốn nhất thời, công lập hội « cứu tế thường trực » là việc lợi vĩnh-viễn.

Đây là tôi xin bàn qua, xin các ngài có ý kiến gì hay mang ra thảo-luận để hội-đồng cứu tế chóng thành. Như vậy để tỏ với các anh em đang quê nặng trong lúc các anh em gặp cái cảnh ngộ ấy, thật chúng ta ở ngoài tuy may thấy các anh em như thế cũng động tâm lắm.

D. P.

Luyện tập quốc-văn

Chữ hiếu

Bóng ác mập mờ, ngoài hiên cây lá bóng màu. Bên đường chim hót véo-von, bọn thiếu-niên cắp sách lũ-lượt kéo tới học-đường, kẻ đi buồn tha xếp gánh xe gồng, người làm ruộng vác cày mang cuốc mà gồm ruộc lấy ánh sáng chiều dương. Ngó đâu bóng trời thay đổi, mỗi một lát, cái vòng quang-minh kia đã đứng ngọ, rồi lại lấp-lửng non đoài gác bóng mà đi vào chỗ mà mịt tối lắm.

Đời người ta cũng vậy. Mới lúc nào còn bé tí-tí, thoáng chốc đã lớn bổng, mà cũng chẳng mấy lúc đầu bạc răng long. Vậy ta phải làm ở làm sao với cha mẹ ta cho phải đạo làm con? Kìa:

« Một mai tuổi hạc càng cao,
Tấm lòng báo đức phải sao cho vừa ».

Ta phải biết mẹ ta chín tháng mang nặng đẻ đau, nhọc nhằn ba năm bú mớm, nặt bài nhường ta, đắng cay người chịu, đêm khuya canh thường người những thức với ta nào lạ ta, nào bổ ta, ru ta, dỗ ta, thật là nâng ta như nâng trứng, hứng ta như hứng hoa; còn cha ta, thì vì ta mà đi sớm về khuya, dầm sương gió nắng, mệt hôi nước mắt, không quản nóng rét, chẳng sự ốm đau, vất vả đến đâu cũng chịu, mục đích là làm ta khôn, ta giỏi, ta được ấm thân sung sướng về sau. Ta đi đứng gió bụi, sông lặng gió gào, ta đang khốc bỗng êm đau, nào người tìm thầy chạy thuốc, lo tổng việc, mang sao cho ta chóng khỏi, thì người mới an dạ. Lúc ta khôn lớn, người tìm thầy ta học, chọn bạn ta chơi, sắm sửa bao phí cho ta, kể sao cho xiết. Thật là:

« Công cha như núi Thái sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra ».

Này ta thử xem như có Thúy Kiều bỏ tìm toán nga-nguyệt, để lời thề hải minh sơn với chàng Kim mà bán mình chuộc tội cho cha, phải trăm thâm nghìn sầu... Như ông « Tử-Lộ » khi còn trẻ, làm tuổi gánh nước nuôi cha mẹ; sau ông làm quan nên một người danh-vọng, song lòng vẫn ngậm ngùi sầu khổ vì cha mẹ đã khuất núi đi rồi khó ai còn được mà báo hiếu nữa. Kể làm con nên đem các gương đó mà soi. Muốn gọi là người con có hiếu thì ta phải hết lòng cung kính cha mẹ ta, vâng lời người dạy bảo. Mà ta có vâng lời cha mẹ ta thì ta mới là một người hoàn toàn. Vậy những người bất hiếu hãy nên nghĩ lại, kẻo mai sau hối không kịp mà những ân nuôi dưỡ mà chẳng sau này con cái những người ấy, cũng ăn ở như khi nó ăn ở với cha mẹ nó vậy. Sách có câu rằng:

« Hậu giả, hậu chi. Bạc giả, bạc chi »

Sơn-đông, Ph. Cần

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển . . . . 0$ 30
Tiền cước mỗi quyển . 0 , 12
Ai ở xa xin viết thư về cho
ông Bùi-xuân-Thành
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày 9 août 1926 hồi 16 giờ. — Tại sở Công-chính Bắc-kỳ ở Hanoi, gọi lĩnh-trưng lấy 2.385 thước cubes nõi đá đổ nhựa của đường.

Điều lệ về việc này để tại phòng giấy đọc công-chính thứ nhất ở Hanoi.

Ngày 11 août 1926 hồi 8 giờ sáng. — Tại đạo binh thứ 2 ở Cao-bằng đấu giá trưng lò sát sinh cho Trùng-khánh-phủ tỉ 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1931.

Ký quỹ tạm: 100$ 00

Điều lệ đấu giá để tại tòa ba phủ Thống-sứ Hanoi và tại nhà giấy quan Binh ở đạo Cao-bằng.

Ngày 12 août 1926 hồi 9 giờ. — Tại tòa ba phủ Thống-sứ Hanoi gọi lĩnh trưng việc vận-tải 6-tấn từ Lao-kay đến Chapa và từ Chapa đến Lao-kay trong hạn ba năm kể từ ngày 1er octobre 1926 đến 30 septembre 1929.

Điều lệ lĩnh trưng để tại tòa ba phủ Thống-sứ Hanoi.

Ngày 12 août 1926 hồi 16 giờ. — Tại sở công-chính Bắc-kỳ gọi lĩnh-trưng làm một cái lò-sát có buồng kín cho phủ Ứng-hòa tỉnh Hà đông.

Tiền ký quỹ tạm 25 đồng.

Ngày 13 août 1926 hồi 9 giờ. — Tại tòa Đốc-lý Hanoi gọi lĩnh trưng xi-măng hạng nhất đóng cho thành-phố trong năm năm cuối 1926.

Tiền ký quỹ nhất định là 1.000 fr.

Điều-lệ để tại sở Lục-lộ thành-phố.

Ngày 14 août 1926 hồi 16 giờ. — Tại sở Công-chính Hanoi lĩnh trưng xây một bức tường ở đường Buồi cho trường Bảo-hộ.

Ký quỹ tạm 14 đồng.

Các giấy má về việc lĩnh-trưng để tại phòng giấy quan chánh sở công-tác Hanoi (chef du Service des Bâtiments civils) và tại phòng Công-tác Haiphong.

Ngày 16 août 1926 hồi 16 giờ. — Tại sở Công-chính Hanoi đấu giá làm nhà ở cho các thư ký sở Công-chính Lao-

Việc làm đáng 3.958$ 00.

Ký quỹ tạm 150. 00.

Các giấy má về việc đấu giá để tại phòng giấy quan chánh công-tác Hanoi và Haiphong.

Ngày 27 octobre 1926 hồi 15 giờ. — Tại nhà Thương-chính Hanoi và Saigon gọi lĩnh trưng các sở và giấy in cho các sở Thương-chính trong năm 1927. Tiền lĩnh trưng phải khai bằng bạc và bằng xu.

Điều lệ để tại tòa ba nha Thương-chính Hanoi và phòng kế-toán nha Thương-chính Saigon.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại sở Hỏa-xa phía Bắc, nhà ga-ra Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng cho các đọc Hỏa-xa phía Bắc ở Hanoi và đọc Trung-mang Trung-kỳ ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Đẩy vun bốn nghìn kilos (74 000 k) đầu để bồi trụ bánh xe.

Lô thứ nhì. — Sắn vun sáu nghìn kilos (66.000 k) đầu để bồi các máy xe hỏa.

Các giấy má và kiểu giấy lĩnh trưng hiện để tại các phòng giấy quan kỹ-sư chánh đọc hỏa-xa phía Bắc ở ga Hanoi và phòng giấy quan kỹ-sư chánh sở Hàng-hải (chef du Service maritime du Tonkin) ở Haiphong.

CÁC ĐỒ BÁN

Ngày 5 août 1926 hồi 8 giờ 30. — Tại trại lính thuộc-địa thứ 9 ở Hanoi bán đấu giá một con la Tây và một con ngựa tạ bị thải.

Ngày 11 août 1926 hồi 8 giờ. — Tại tòa án Hanoi bán đấu giá những đồng-sản bị tịch kỳ tại các phòng lục-sự tòa Thượng-thẩm và tòa sơ-thẩm Hanoi.

Bán tiền ngay tính thêm 5 °/. tiền lệ phí.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-poste)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cứu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le culte de la Patrie

Oui, c'est à te servir que nous devenons meilleurs, ô Patrie ! car tu nous proposes des le jeune âge l'idéal le plus beau, le plus grand, le plus saint que la pensée humaine puisse concevoir, et tu mets le plus humble à même d'être, par son travail, utile et bon.

Oui, c'est en concourant à ton œuvre que nous devenons des personnes libres ô Patrie ! Par ta glorieuse histoire, tu nous as affranchis de toutes les servitudes ; et par ta vie morale, tu nous fais maîtres de nous-mêmes dans notre conduite et dans notre conscience.

Et, c'est pourquoi, ô Patrie ! nous te célébrons avec amour, te consacrant, notre tâche de chaque jour, notre vie notre cœur, notre esprit, notre être tout entier que nous tenons de toi et dont tu sais tirer des forces des vertus, des talents, pour ta fonction dans l'humanité.

Heureux ceux qui peuvent contribuer puissamment à accroître tes ressources, tes lumières, ta force et rendre ton concours efficace dans la civilisation ; ceux-là ont droit au respect et à la reconnaissance de leurs concitoyens. Mais tu as besoin, ô Patrie, du travail du plus faible de tes enfants pour remplir ta fonction, et à cause de cela aussi je t'aime, trouvant ma joie à être pour quelque chose dans ta perfection.

Ma force est de me sentir dépendant de toi, car celui qui s'isole, ne sait plus que faire de sa vie et tout son travail est vain. Tu m'as donné une tâche à remplir et c'est dans la mesure où je m'en acquitte que je suis quelqu'un et que je veux quelque chose.

Franck le Savoureux.

Thờ nước

Hỡi hỡi Tổ quốc, chúng con biết rằng sự thờ Tổ-quốc chính là một việc làm cho chúng con thêm hay thêm tốt, thêm khá giả vậy ! Khi chúng con hãy còn trẻ tuổi, Tổ-quốc đã dự cho chúng con một sự lý tưởng cực đẹp đẽ, cực vĩ-đại, cực thiêng liêng mà trí người có thể trèn-tượng được. Tổ quốc lại còn làm cho kẻ đã kém hèn đến đâu cũng có thể cải làm việc mà trở nên ích-lợi và hay tốt được.

Hỡi hỡi Tổ-quốc, ấy chính vì theo đuổi cái công cuộc của Tổ-quốc mà chúng con trở nên được người ở độc lập tự-do, nhờ có một đoàn lịch-sử vẻ-vang mà Tổ-quốc đã gửi thuật chúng con ra ngoài vòng nô lệ, và nhờ có sự sinh-hoạt, tinh thần của Tổ-quốc mà Tổ quốc làm cho chúng con được tự chủ lấy cái cách xử thế và cái lương-tâm của chúng con.

Hỡi hỡi Tổ quốc ! Vì vậy nên chúng con đã đem hết mối tinh ra thờ kính Tổ-quốc, chúng con đem hiến Tổ-quốc cái công việc hàng ngày của chúng con, cái tâm can, cái trí tuệ của toàn thân của chúng con mà Tổ-quốc đã sinh ra và Tổ quốc đã biết lợi-dụng cái sức lực, cái đức-hạnh, cái tài hoa để làm việc cái công việc của Tổ quốc đối với nhân loại.

Sang sớm thay cho kẻ nào có thể giúp vào để làm cho tăng tiến tài-sản tri-thức và sức mạnh của Tổ-quốc và giúp cho cái phần việc của Tổ quốc trong nền văn minh được thêm ích lợi : Những người ấy đáng cho quốc-dân tôn kính và chúc mừng cho ! Hỡi hỡi Tổ quốc ! song Tổ quốc cần cả đến cái công việc của hạng người yếu hèn ngu-đần nhất để làm cho trọn vẹn cái nhiệm-vụ, chức trách của Tổ-quốc và cũng vì thế nên con lại càng yêu mến Tổ-quốc hơn, vì con tự biết mình con chúng có cần đến tổ nhiều trong việc tiến-hóa của Tổ-quốc.

Cái sức mạnh của ta ở nơi ta có bè, riêng con cái đứa với Tổ-quốc, vì kẻ nào cô-lập một mình làm gì, nên càng việc làm lạng thành ra vô ích. Tổ quốc đã phó-thác cho ta một cái nhiệm-vụ để làm cho trọn, nên cái lúc nào con làm xong được việc con thì con mới có thể cho mình cũng là một người thế nào đây, là một người cũng có giá một chút !

Trần-hồng-Anh.

Nửa năm ở Vân-Nam

I

Từ Hà nội đến Vân nam – Ký-giả này đi đi được lên miền Vân-nam bận này thật là ngẫu-nhĩ và cũng tại một chút cảnh-ngộ riêng éo le mà cả quyết đi ; đi là đi tìm mà là đi chơi, mà lại được đi chơi một cái cảnh trong bung vẫn ao ước muốn biết xưa nay. Cái viễm-nhiệt của Hà-thành năm nào cũng như năm nào, trên trời thì nắng xuống như thiêu, dưới đất hơi hắp bốc lên như đốt, nhà cửa đường sá hại mà biết bao người lần lóc trong cơn gió bụi nồng nực ấy, hôm tôi ra đi vừa vào cuối mùa hè mà vẫn còn nóng lắm.

1er Septembre 1926. — 9 giờ sáng xe hỏa chạy, cái cảm-tình lúc ra đi bắt tắt phải nói đến, trong bọng chỉ mong cho mau được đến nơi. Cứ ngồi trên hỏa xa mong, ngồi mãi, xe qua cầu Bến Gia-lâm lúc nào không hay, chợt nhìn ra ngoài thì đã qua bến sông rồi, cứ lên đến mũi Phả-yên, Vĩnh-yên, khói Việt trì qua Phú-thọ trở lên, thì cảnh sơn-lâm coi đã thấy le mắt người. Những ngọn tre rậm cao như cũng rướng lên không còn thấy nữa, hai bên đường chỉ còn thấy những cây cỏ với những cây nứa sắp toàn đồi núi thoáng thấy một vài khu giồng chè coi cũng vui mắt.

Người trên hỏa-xa có một mình thì cũng buồn thật mà mình vẫn buồn nên cảnh cũng không vui, mà vì trưa chiều đi chơi quanh trên toa mới nhặt được một ông bạn là ông S cũng đi chơi Vân-nam chuyến ấy, giờ nước ra Vân-nam chuyến đạo mũ đến tối nóng, hai người đàm đạo mãi đến tối thì vừa đến Lao-kay.

Laokay là chốn biên thùy vẫn có tiếng là nước độc mà xem ra cũng nào nhiệt lắm. Tối hôm ấy, ký-giả sang M. S. đi chơi xem phố, mới nhặt tối ở nhà trên đã đông lắm mà người đi lại vẫn đông, một ổ ở sáng đêm và đông hơn cả là một hàu thị sòng bạc, một bàn rạp tuồng Tàu hát cho mọi người xem không phải trả tiền là của công-ty sòng bạc tổ-chức để làm cuộc vui cho công chúng và làm bài thuốc khuây cho bà con thua bạc tiếc tiền. Lao-kay cách đất Tàu có một con sông, bên này rầu thì còn là đất Bắ-kỳ, sang bên kia là đã sang Vân nam rồi, tức là ga H...zeon (Hà-thẩu) Lên sân chơi mát, một bên thì núi, một bên sông, tư tới tấm sông cảnh cũng hữu tình lắm. Lắng tai nghe thì xa xa đâu bát tuồng Tàu văng vẳng đưới bờ sông, tiếng nào vỉa vơn của mấy cánh lái đò ta, nghe cũng chẳng phải là không vui vậy. Đi khung mới về nghỉ nhà ông chủ Bưu-điện là M. L. thì lại phải bèm chủ nhà một đi ngã năm, khách nằm một mình...

Sáng ngày 2 septembre lên xe đi, sang bên kia cầu là ga Hokéou thì xe còn đỗ lại ít lâu cho thương-chính Tàu khám sát hàng-hóa và cảnh-sát khám giấy thông-hành. Mấy người lính thương-chính Tàu chỉ đến hỏi qua xem có hàng hóa chi phải đóng thuế không thì cho xem ?— Không, chỉ có hòm quần áo thôi. — Thôi không phải mở xem nữa. Nói thế là rồi bỏ đi, chỗ khác chứ không bắt mở hòm cho xem như mọi lần. Tuy mình không có chi là đồ lậu thuế phi-pháp, song hòm đồng đã bước chỉ mà bắt mở ra thì cũng là một sự rắc rối phiền cho khách đi đường và tại còn lắm sự sách nhiễu của người có quyền-vị đối với hành khách nữa... Người ta sở dĩ đón người Tàu hay lối tuồi sách nhiễu mà nay thấy thật đỡ đãi giảm đi không có chút chi lo phiền phức cả.

Cách một lát thì xe chạy, từ đấy đi là phong cảnh quê người, thỉnh thoảng mới thấy một vài tốp nhà và giảm ba người, coi cũng không khác chi thổ-dân, song chỉ khác tiếng nói và có nghe tiếng nói thì mới biết mà phân biệt được.

Bởi cách mấy hôm trước có việc rối loạn, phải ba ngày hỏa-xa không đi được, nên đường thiết-lộ suốt từ Hokéou cho đến thành Vân-nam để-đốc Đường cho mấy đội quân đi gác đường xe hỏa nên cứ đến ga nào cũng có mấy chục người lính tầu đứng bồng súng gác, tinh ra lực-lưỡng cũng nhiều mà còn bé ai ai lắm, có người chỉ độ 15, 16 tuổi coi mặt còn non lắm mà đi đi lính được.

Những phong cảnh đẹp thì tự đây giờ lên có rất nhiều. Đường thiết lộ thì đi mỗi ngày một leo lên cao mà mình không biết, sử tính từ Haiphong thì lên đến Lao-kay đã cao hơn ngót 100 thước tây và từ đây lên mãi còn cao hơn lên nhiều nữa. Nói chuyện cao thấp chẳng phải là tính cao bơn, nghĩa là thẳng bằng theo đường xe-hỏa mà tính lên vậy và đo công-ty hỏa-xa đã đo.

Tự Lao kay lên trong quãng 150 ki-lô-mét, thì thỉnh-thoảng xe lại chui vào đường xuyên-sơn mất giảm ba phát, bị khói và hơi than khét cũng không có ánh sáng kể ra ngạt hơi cũng có khó chịu, song khi ra đến ngoài thì lại thấy khoan khoái ngay. Thỉnh thoảng lại được xem làm cái thác nước cơ rất đẹp, cơ chỗ nước chảy từ trên cao lọng từng núi xuống sao đến hơn 100 thước mà đứng xa trông như có tấm vải trắng chăng từ trên xuống dưới vậy, ở Tam-đảo ta có cái thác Bạc kể cũng đã là đẹp, mà nhưng thác này còi còn cao và có lẽ nước đẹp hơn nhiều. Lắm đoạn đường đặt thật lắm công phu như là những đường vòng quanh chữ chi, lượn từ non núi xuống chân núi, hoặc từ dưới vòng lên và nhất là mấy cái cầu bắc qua ngọn núi này sang ngọn núi khác, xe hỏa chạy trên, ta trông xuống không khác chi người ngồi tàu bay mà nom xuống vậy.

Quá trưa về chiều thì đến ga Monizeu dragon noi rõi đến Monizeu Piche-chui tức là Mông-tự cổ vậy, hai ga cách nhau non độ mười hai ki-lô-mét mà đường xe-hỏa thì chạy theo trên sườn núi cao vời, cứng này đường làm theo sườn núi từ ngọn, rẽ cao lần ra và lại nào cầu chân núi, hoặc từ dưới vòng lên và nhất là mấy cái cầu bắc qua ngọn núi khác, xe hỏa chạy trên, ta trông xuống không khác chi người ngồi tàu bay mà nom xuống vậy.

Quá trưa về chiều thì đến ga Monizeu dragon noi rõi đến Monizeu Piche-chui tức là Mông-tự cổ vậy, hai ga cách nhau non độ mười hai ki-lô-mét mà đường xe-hỏa thì chạy theo trên sườn núi cao vời, cứng này đường làm theo sườn núi từ ngọn, rẽ cao lần ra và lại nào cầu chân núi, hoặc từ dưới vòng lên và nhất là mấy cái cầu bắc qua ngọn núi này sang ngọn núi khác, xe hỏa chạy trên, ta trông xuống không khác chi người ngồi tàu bay mà nom xuống vậy.

Chính ở Mông-tự là nơi trong mùa xâu bắp, các người Pháp ở Mông-tự thường ra săn bắn ở đây, nhiều nhất là vịt giời và mòng-két. Ruộng đất trồng thì xanh đọc và toàn cỏ mọc cả. Lại qua một nội đồng nữa gọi là Tà trang, ở đây người nói có nhiều sếu lắm và lại là giống chim rất khôn và quen người, nó ăn quen thang này, người thổ dân sẵy sẵy thì nó lại gần mà bổ có người là bay đi.

Gần chiều tối thì đến ga Amitchéou tức là một chặng trong hạt Vân-nam. Ga này cao hơn Haiphong hơn 1000 thước, tất cả châu-thành ở trong một thung rất rộng, chung quanh toàn đồi núi bao bọc như lòng chảo vậy. Xe đỗ xong, vừa khuân các đồ hành-lý lên thì vừa gặp M. P thám-tử sở hỏa xa đưa về nhà nghỉ. Vừa về đến nhà thì ông Đốc D. lại trầm và đã sang chơi nhà. Coca xong đi cùng ông P. sang thăm ông D và xem nhà thương thì ra đây công-ty Hỏa xa lập nên nhà bệnh viện cũng khá to để trông nom cho các người làm việc trong sở ; rồi M. P. đưa đi xem các phố Tây và phố Khách, đêm tối phong cảnh rất tiêu-điều, có một gian nhà gang đèn bèn ghé vào xem thì ra nhà Bưu-bính, định mua cái tem, chú xê (1) không bán cho, vì lệ ai mua tem phải đem thư đến, muốn mua mấy cái tem phải có bấy nhiêu cái thư đưa cho trông thấy mới được.

Nghỉ đấy một đêm rồi sáng hôm sau mới đi. Sáng nào ở đấy cũng có hai chuyến xe, một chuyến người lên Vân-nam và một chuyến suốt về Lao-kay.

(Còn nữa) Triệu

1. Tu trên này quen gọi người khách là xê-phong cũng như người Nam-kỳ quen gọi bọn Ấn độ là anh Ấy, Chà-và...

Hoa Đào Trước Gió

(HẠN-TRUNG TÌNH NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp liên-thuyết)

Sách dầy non 200 trang. Giá bán 0 $ 60.
Cước phí 0 $ 20. Mua buôn trừ 15 phần.
Thư và Mandat xin gởi cho :

M. ĐỖ-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi. 1.555

Tân-Dân-Thuyết

(Dịch sách Tàu)

(Tiếp theo)

Ngày nay những người có lòng ưu-quốc ở chốn thảo-giả, vẫn thường thường ngậm ngùi than thở mà tưởng vọng rằng « nước ai có được minh-quân hiền-tướng để mà cứu vớt cho lắ lai ». Ta chưa được biết minh quân hiền-tướng rất phải những hạng người như thế nào mới gọi là cập-cách, nhưng cứ lấy cái dân-đức, dân-trí và dân-lực ngày nay thì dẫu có minh-quân hiền-tướng cũng không thể làm chi được.

Ô ! *Nã phá luân* là một tay danh-tướng ít đời có, mà giá-sử cho cho những toán quân lười biếng thì quyết không đánh nổi loài hắc-man ; *Khalân-bố* là một tay đại-gia về nghề hàng-hải, mà giá-sử cho đi chiếc thuyền cỗ mục thì quyết không sao vượt qua được nơi nghi-hiểm. Minh quân hiền-tướng kia, có phải quân-trị một mình được đâu thế tất phải dùng giám-tư, giám-tư thế tất phải dùng phú huyện, phú huyện thế tất phải dùng lại-tư. Trong bấy nhiêu hạng người, giả sử được một nửa là hiền, một nửa là bất hiền, cũng không thể nào việc được, huống chi chưa chắc đã được một người.

Lời bàn tưởng-vọng về quân-tướng ấy vẫn bất chỉnh-trị *Thái tây* tiến đến, muốn cho nước ta noi theo, nhưng nay trong trí-nghĩ thì có lẽ tưởng rằng cái chính trị tốt đẹp kia, đều bởi một tay quân-tướng có thể đảo-lực mà gây nên đó ru ! Này hãy thử qua chơi *Anh, Mỹ Đức, Pháp* mà xem, xem cách tự-trị của nhân-dân thế nào, cách nhân dân quan hệ với chính phủ những thế nào. Xem trong một tỉnh cách tự tuỳ nghiệm-nhiên như một nước ; xem trong một thành-thị và một thôn lạc, cách tự-trị cũng nghiêm-nhiên như một nước ; mà xem đến một người thì cách tự-trị cũng lại nghiêm nhiên như một nước vậy.

Thí dụ : mỗi cá chất mặn. Tích muối như gò thì chất mặn tại cùng nồng làm, nhưng nếu đem chia cái gò muối ấy ra làm bao nhiêu thạch, bao nhiêu đấu, bao nhiêu thăng bao nhiêu khốn, bao nhiêu a thuần, cũng đều mặn như nhau cả, rồi sau mới thành một muối tốt ; nhưng nếu nguyên cái quỹ hột mà muốn cầu chất mặn thì dẫu tích cao đến như núi Thái-sơn cũng không sao được.

Bởi vậy cho nên dân các nước *Anh, Mỹ* tuy không cần phải đợi có minh-quân hiền-tướng, mà nền được cuộc thịnh-trị. Vua như *Nghiêu, Thuấn* và *Thành-vương*, chỉ cần vượn hạc ngao cũng được. Tại có sao ? là tại đã có quốc-dân ! cho nên quân-tướng thường ỷ-lại vào quốc-dân, mà quốc-dân không ỷ-lại vào quân-tướng. Nước nào cũng như thế, hưởng chi Trung-quốc ta khuôn khổ to rộng biết bao, ta phải cần ở ta cần một hai người mà hòng sự roi dời tới được bọng ngựa vậy ru !

Hãy xin đem một nhà ví với một nước : Trong một nhà, dù con anh em đều có nghề-nghiệp, đều có thì giờ trong tuần cần thận chăm chỉ làm lụng thì nhà ấy chưa có bao giờ không được thịnh-vượng ; nếu không như thế mà ai nấy đều phóng-khí tránh-nhiệm, chỉ trông cậy vào một người gia-trưởng. Người gia-trưởng hết-liền, cả nhà tất phải chết đi, nhưng giả-sử người gia-trưởng mà hiền nữa, phòng có thể bao-bọc được cả nhà hay không ? Giả-sử có bao-bọc được nữa, mà lâm con em cứ dựa-lụy đến cha anh, khiến cho phải suốt năm khổ-nhọc, ngày đêm lo-nghĩ thì chẳng những trong lòng không yên-mà rút lại hà chẳng phải là làm vọ cho nhà lắm ru !

Nay những người hơi động có tý gì, cũng trách đến chính-phủ và mong đến quân-trưởng thì sao mà không lượng ? sao mà không minh ? Người Anh thường có câu rằng : « *Ông nghĩ lắm, chớ tôi không thể giúp được ông* » đó dẫu là một câu đùa bỉ cũng không kể chuyện giữ cái chế-nghĩa ích-kỷ, mà thật là một câu cảnh-cáo để khuyến rắn người ta phải tự-trị và tự trợ vậy.

Bởi vậy ta dẫu hàng ngày mong có minh-quân hiền-tướng, nhưng ta lại sự dẫu có minh-quân hiền-tướng, cũng yêu ta mà không thể giúp ta được. Tại sao ? Nếu ta trách mong về quân tướng nhiều thì tất ít ; mà cái thói xấu trách người không trách mình, mong người không mong mình lúc là một cái nguyên nhân lớn khiến cho Trung-quốc không thể đay-tán được. Ta trách người, người cũng trách ta ; ta mong người, người cũng mong ta, thế thì cả bốn vạn vạn người mà cứ ngẩn-ngơ người nọ trách người kia, kẻ nọ mong kẻ kia, có ai lấy ai mà mưu việc nước. Tân-dân là thế nào, khi ông phải một người tự-tân và tân cho một người đâu, cốt phải cần ta ai nấy đều biết tự-tân mà thôi. Ông *Mạnh-tử* có nói : « *Người có làm đi cũng để tân cho nước người* » ấy là nghĩa tân-dân đó !

(Còn nữa) M.

VẬN UYÊN

Tự thán

(Thuận nghịch độc)

Đọc xuôi :

Bi sầu luống tực cảnh sa song,
Tiết phận duyên mình với nỗi sông
Thổ dầu chiều ưu duyên cả nước,
Dặm xa còn nặng gánh tang bồng.
Trí tri đã tạo lời non-bể,
Thẩm thẩm mây xa tiếng nhạn-hồng.
Nghĩ tin đoạn trường đêm rộ-rệt,
Chi chi mối đưa rối tơ lòng.

Đọc ngược

Làng tơ rối đưa mối chi chi,
Rộc nhạn tiếng xa mây thẩm thẩm,
Bể non lời tạc đọ trí tri.
Bồng tang gánh nặng còn xa dặm,
Nước cả duyên ưu chửa đầm thì.
Sông núi với mình duyên phận tải,
Song-sa cảnh tựa luống sầu bi.

Uống rượu

Chỉ tây khuyên tạc-vật,
Chỉ một tấm thanh bài,
Vũ-trụ ba chung gột,
Hi-hoàng một chén rai.
Non sông xoay trước mặt.
Sấm-sét lắng bên tai,
Thoắt-thoắt quên thân-thế,
Ở mình, cứ mặc ai ?

Tự tình

(Lối dân bà)

Nước-non khắn vận với tinh lang,
Nhẫn đón vì ai héa phụ-phàng.
Hìn-hắt vườn thu hoa thẹn gió
Lạnh làng đêm nguyệt cánh buồn sương.
Tình sâu nợ trận giết nào bằng tuyết
Mệnh bạc khóa đền giá đính-đang.
Tình cuộc vuông tròn dầu chẳng vẹn
Lòng riêng còn để mối tơ vương.

Minh-Phương

Đề tranh sơn thủy

(Vận thơ sơn)

Non xanh nước biếc một màu xinh,
Phong cảnh xây nên thú hữu tình.
Cao ngất trời xây mây lẫn nói thẩm,
Bao vàng mặt đất giải hồ xanh.
Muôn trùng hoa cỏ miền tiên cảnh
Ngàn lớp lâu đài chốn yến anh.
Đứng vững ngàn thu non nước mãi
Tang thương mấy độ vẫn lừng danh

Ngô-văn-Trọ

Dư luận Nam-kỳ

Thế nào là ái quốc

Hai chữ ái-quốc là một cái danh từ, trong mấy mươi cái ý nghĩa đâm thâm thâm thủy, người có tinh bẩm ái, có lòng nhân đạo, thì qui cái danh từ đẹp đẽ ấy vô cùng. Không những chỉ biết qui chuộng, mà còn thì hành được nhiều việc hay.

Hai chữ ái quốc kể thì có đễ làm lắm, ngày nay không thể vin vào đâu mà cho biết rõ có từ bao giờ, song tỷ chỉ có thể nhận biết được ngày xưa các nước ở trên thế giới mỗi nước có một ông vua đứng làm chúa tể cho muôn loài, ai mà ái quốc tức là phải trung quân, vậy thường ngày những vị anh hàng hào kiệt gặp lúc quốc vận suy biến lần quốc chiếm được, thì hết lòng cứu nước, dẫu phải hủy thân hoại thể cũng cam chịu, chỉ cốt cho nước được thanh bình, dân được an nghiệp, về sau sử sách ghi chép, hay là bia miệng truyền lại, cũng coi thấy hèn là đẳng trung trần, nghĩa là kẻ bầy tôi trung với vua, bởi thế mà hai chữ ái quốc, tuy có mà không ai dùng tới.

Gần đây thời thế biến cải, kẻ làm tôi đối với vua chuyên chế, đã có ý bỏ bừng lạnh lạt, nên hai chữ trung quân đổi ra làm hai chữ ái-quốc. Bởi thế mà hai chữ ái-quốc mới thường thấy nói luôn ở trên miệng người đời, cứ hình tình mà nói, hai chữ ái quốc có lẽ càng xuất hiện một thời với những ý tổng tự-do bình đẳng, ngày xưa trung quân thế nào, thì ngày nay cũng phải ái quốc như thế.

Người nước mình ngày nay cũng đã thức tỉnh lắm rồi, cái lòng yêu nước mến nhà thường thường ai cũng có, song có lắm người yêu nước mến nhà một cách không phải đường, thành thử lại gây thêm nhiều mối hại.

Yêu nước có nhiều hạng đường, mà nhất là cái tình thế nước ta ngày nay, vì nước mà làm một việc gì cũng phải cần trọng lắm, thì mới mong có kết quả hay, bằng trái lại như thế thì có hại.

Ở nước ta, tuy cái trình độ chưa bằng các nước tiên tiến bên Âu Mỹ, song về cái lòng yêu nước, cũng có thể phân ra làm hai đẳng.

Một đẳng cấp tiến thì muốn cho nước chóng thoát được nhưng cái hủ tục để mà lanh bước lên đài văn minh, để cho vai khích cánh chúng người mà tranh tài đua trí.

Một đẳng thủ cựu, cũng có lòng yêu nước như đẳng cấp tiến, song muốn cho nước từ từ mà tiến lên, bước được bước nào chắc bước ấy, để khỏi lỗi lạc đường mà nào.

Người hai đẳng ấy ra, thì có một đẳng chẳng tán mà cũng chẳng cưu, chẳng cấp mà cũng chẳng thủ, bằng ngày chỉ đem hai chữ ái-quốc ra mà mưu cầu phú quí, ngoài cái mục-đích mưu phú cầu vinh ra, thì chẳng nói mà cũng chẳng ái-quốc gì, vì ta đã ý nhận xét thì tỏ này chúng nó nói vì ái-quốc mà làm những việc nầy, mai cũng nó nói vì ái-quốc mà mưu những việc kia, mà tuyệt nhiên chẳng thấy làm đặng một việc chi, cứ lấy nói phách với cái lỗ miệng, một tấc đến trời. đã mà hiểm ấu đó thôi. Tuồi thì ái-quốc gì bọn ấy ? Vậy hãy xin gác bỏ bọn giả ái-quốc đi cho phú quí ấy ra, rồi nên nhìn bốn mặt phòng nói tới ; nay lại xin bàn đến hai chữ ái-quốc mà thôi.

Cứ như thiển kiến tôi, người ta không luận về đẳng phái nào, nếu mà thiệt dụng yêu nước, thì phải làm những việc chánh-đại quang-minh, để lợi nhà ích nước, thì thôi mới nên.

Nay nền công thương trong nước còn hèm cỏi, phải chịu cái địa vị hèm hèn, bao nhiêu lợi lộc đều bị người qua đây thâu đoạt, nếu a thiệt dụng yêu nước mà lại có tài có lực, thì rèn hết sức ra tranh đua cùng người mà thâu đoạt lại ấy cần trong nước khỏi phải chi lậu ra ngoài nữa. Nơi nào thiếu trường học, thì ta hô liền ra đụng trường học, nơi nào không có nhà thương thì ta góp của vào để lập nhà thương.

Còn những người đi học đi làm, thì hết sức tu thân sửa nết cho đứng mực, trau dồi tinh thần cho càng sáu.

Làm cho nước được giàu, dân được khôn, thế mới thiệt là có lòng yêu nước. Chớ bây giờ, nước còn nghèo dân còn dốt, mà nay nói ái quốc, mai nói ái quốc, thiệt cũng là vô ích lắm mà thôi, có khác nào như hòn con kêu ở rơi xa-mạc, dù lớn tiếng to giọng thế nào cũng rất uổng công vậy.

Mà làm việc lớn phải ôn tồn cẩn trọng, phải có thiệt dụng vì công ích phải hết sức xét kỹ phải cẩn, chớ không thể như kẻ điên cuồng, gặp việc chi làm việc ấy, không phân phải quấy.

Nay nói tóm lại, người nào thiệt lòng yêu nước thì phải làm cho nước được giàu mạnh, dân được khôn ngoan chớ không phải chỉ hễ hót hoải những ái-quốc mà rất cuộc thì không là đặng một việc chi dâu.

Nhứt là hạng ái-quốc giả hiệu nầy để cầu phú quí, thì nên nhân hột đi, đừng nhọc nhằn làm chi nó hầy đi kiếm ăn, mà gây nên sự ngại ngờ người Pháp đối với người Nam, như thế không riêng hại cho mình mà còn hại cho nước ta.

Mấy lời tâm huyết, anh em khá xét, đừng nên lợi dụng lòng người mà kiếm ăn thì thiệt là xấu hổ lắm vậy.

Trung-lập báo

LE PARFUM DES HUMANITES

(Sô-Kệ Thanh-Hoa)

Soạn-giả : K. VATRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Tên chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển : 2 $ 00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển : 1 . 00
Ở các tỉnh, nên đánh thêm tiền nước gửi Recommandé : 0 $ 30 thì 2 $ 00 và 3 $ 00 thì 1 $ 00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN



ĐỒNG-HỒ ĐEO TAY BỌC VÀNG

Máy mỏ-neo, 15 chân-kính

Một và kim có phát dạ-quang

BẢO-HÀNH 20 NĂM

Giá . . . 11$50

BÁN TẠI HIỆU :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Bert, — HANOI

3011

ÍT KHI CÓ ! ÍT KHI CÓ !

Furan — Pervenche

MỚI BÁN CHIÊU-HÀNG

từ ngày 6 Juillet đến ngày 6 Août mà thôi

Xe-đạp đáng giá 52$ lại chỉ bán có 32$ mà thôi

Vì muốn cho ai ai cũng đều biết những thứ xe « FURAN » và « PERVENCHE » là thứ xe vừa tốt đẹp, vừa rẻ tiền, nên có bán chiêu-hàng từ ngày 6 Juillet cho đến ngày 6 Août mà thôi :

		Bán buôn		Bán lẻ
Xe-đạp « FURAN » hay « PERVENCHE »	không có đồ phụ-tùng. . . .	26$00,		28$50
» » »	một máy hãm, có đồ phụ-tùng.	28.00,	»	31.00
» » »	hai máy hãm, có đồ phụ-tùng.	29.00,	»	32.00
» » »	một máy hãm, có đồ phụ-tùng, một carter và một đèn . . .	30.00,	»	33.00
» » »	hai máy hãm, có đồ phụ-tùng, một carter và một đèn . . .	31.00,	»	34.00

Gởi đi khắp Đông-dương rất cẩn-thận.

Nhân dịp tốt này, các qui-khách nên mau mau mà mua.

Có bán các đồ phụ-tùng về xe-đạp và xe-nhà, giá rất hạ.

Các thứ xe-đạp chỉ có ít thôi, qui-khách nên gởi ngay giấy mua cho M. DEBIOLLE là đại-biểu độc-quyền ở Đông-dương này, số 57 và 59, đường Quan-thánh, Hanoi. Giây nói số 520

3057

VỆ-SINH BÁO

Direction: 59 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone Nº 96

VỆ-SINH BÁO là một cơ-quan truyền-bá Vệ-sinh và Y học Thái-tây, có bác-sỹ tây và y-sỹ Việt-Nam giúp việc ;

VỆ-SINH BÁO bàn về mọi cách phòng bệnh và trị bệnh cũng nên biết ;

VỆ-SINH BÁO chỉ dẫn mọi cách bảo dưỡng thân-thể cho được tráng-kiện trường sinh.

VỆ-SINH BÁO xem vừa vui vừa bổ-ích, lại vừa có lợi : nhiều khi các nhà quảng-cáo có biếu độc-giả những vé trừ hoa-hồng để mua thuốc tây, mua hàng được giảm giá.

VỆ-SINH BÁO đang khuếch-trương cho thật lớn, hiện nay mỗi tháng in ra một vạn ba nghìn tờ, sau này mỗi xuất bản một tháng hai kỳ hoặc mỗi tuần lễ một kỳ.

VỆ SINH BÁO CÒN BIẾU KHÔNG MỘT NĂM NỮA.

Vậy ngài nào muốn nhận được VỆ-SINH BÁO *không phải mất tiền* thì xin cứ biên quý-tính phương-danh và trụ-sở gửi đến bản quán số 59 Rue Paul-Bert Hanoi thì sẽ nhận được báo biếu không trong một năm.

3093

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI

42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ bảy 7 Août

diễn

TRẬN CƯỜI THỨ BẢY LƯỢNG CẢ BAO DUNG

(Diễn lần thứ nhất)

Tích này tả cảnh một thầy đội Trạm vì mưu vọng phẩm hàm mà sinh ra lắm chuyện buồn cười. Sự-tích rất éo-le, có nhiều câu ca câu hát tập Kiều nghe thật thú-vị.

Tối chủ-nhật 8 Août

diễn

KIÊN TRINH ĐĂNG TRỌNG

Một nàng kiên trinh làm cho một bác xã-trưởng mắc mưu đến nỗi tan nát cửa nhà mà chẳng ăn thua gì cả. Rất trò rất vui mà lại buồn cười.

Tối thứ hai 9 Août

diễn

PHÚC-THIÊN ĐÃI PHÚC-ĐỊA

Sự tích thật hay, lâm đoạn bi-ai, nhiều chỗ vui cười.

Tại hiệu CHARMEUSE

PHỐ LIÊN-TRÌ, SỐ 43, HÀ-NỘI

(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

CÓ BÁN :

Các thứ mũ đàn-ông, đàn-bà, trẻ-con ; — tất tay, tất chân, khăn quàng cổ ; — áo đàn-bà, con-gái ; — tạp hóa ; — giầy đàn-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — các thứ vải ; — áo *sơ-mi* đi lễ, người-lớn, trẻ-con, áo *sơ-mi cellular*, áo-ngủ ; — đồ chơi ; — kẹo ; — rượu *Champagne* ; — nước-hoa ; — vòng-hoa, vân vân.

Hiệu « CHARMEUSE » BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TÂY RẤT RẺ.

3064

NHÂN DỊP BẠC CAO

Không dám có hàng rẻ bằng

Bản-tiệm vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những món hàng sau này : Giây gai tây để khâu bao, cùng là các thứ Bao gạo Bọc Xanh, Tìm, bao cũ... Nước Hoa, Xà-phòng... và Bút Máy hiệu « EDAC ». Nhân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. Sẽ giá bây giờ rẻ mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc hạ tới 1$25, vậy kính xin các quí-khách chiếu cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết chỗ nhiều lời. Qui-khách hẳn đến mua... những đồ hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.

ĐỨC LONG, 90, Rue des Pavillons-Noirs (số 90, Phố Hàng Mã-Mây) Hanoi

3061

Chè mới đã đến

Bản hiệu vừa mới nhận được các thứ chè liên-tâm và ô-long mới như sau này :

Chè Kim-thái liên-tâm ô-long

» *Kông-thái* »

» *Tâm-nguyên* »

Chè như-ý liên-tâm

» *Tam-hi* »

» *Ngũ-phúc* »

» *Long-thái* »

» *Kim-mậu* »

» *Minh-thái* »

» *Tân-thái* »

Những thứ chè này là rất tốt, cánh nhỏ và nước xanh, mà mùi hương lại thơm. Chỉ có bản-hiệu sang trước hơn cả, mà bán đã được nhiều ngài công-nhận cho là nhất thứ chè tốt. Vậy bản-hiệu xin mời các ngài chiếu-cố cho bản-hiệu thì bản-hiệu lấy làm cảm ơn.

KIM-THÁI *kính cáo*

Thuốc lào lậu. — Ng-thị-Thanh 35 tuổi, bán hoa quả, nhà số 144 phố Chavassieux bị sở cẩm làm biên bản phạt về việc mang thuốc lào không có giấy thông-hành.

Chứa đồ ăn cắp. — Phạm-thị Lê tức Phó Nhi 37 tuổi, bán hàng rau ở Đông-khê thuộc bộ lục bị tòa án trừng trị Hải-phòng phạt giam 8 tháng tù về tội chứa đồ ăn cắp thì nay sở mật-thám đã có trát sức bắt về so căn cước và giải vào đề lao.

Kỳ thi tốc ký. — Phòng Thương-mại Hải-phòng vừa nhận được Tốc-ký hàn-lâm-viện bên Pháp gửi danh sách các người trúng tuyển kỳ thi tốc ký ngày 11 mai vừa rồi, tại phòng Thương mại như sau này :

a) Mỗi phút 100 tiếng : Melles Y-Moisan được bình hạng. E. Asegnel được bình thứ.

(b Mỗi phút 90 tiếng : MM. Ngô-Tam, Lê-Hiên, được bình thứ.

c) Mỗi phút 75 tiếng : Melle H. Lasosse, được bình hạng.

d) Mỗi phút 60 tiếng : MM. Phạm-hồng-An, được bình thứ Danh-văn-Trung được bình thứ, Vũ-Thanh.

ĐAN PHƯỢNG (Hà-đông)

Một tên đội trú hành hung. — Tối hôm 19 ta mới rồi ở đê Đan-phượng bỗng thấy một người trông đã có tuổi mặc áo lính, đội mũ tây, tay cầm *ba-toong* vừa đi vừa chửi rầm-rĩ cả lên, coi nét mặt ra điên giận dữ. Ngay lúc ấy lại thấy một người nữa trạc ngót tứ tuần vừa đi xe đạp đến, hỏi ngọt rằng : « Chúng tôi làm gì mà chửi thế ? » Lão này sừng sộ nói : Mày không biết. . . à ? Rồi đấy đánh liền, chẳng biết vì lẽ gì cả.

Hỏi ra thì người mặc áo lính, đội mũ tây đó là bác trú-phòng ở huyện mà người bị đánh là lý-trưởng một làng kia.

Nghe đâu người lý-trưởng đã có đơn kiện tại huyện rồi, quan địa-phương có trách-nhiệm tưởng cũng nên ngăn ngừa bọn lính tráng không được giở võ lực ra với lý dịch như thế thì người ta mới làm hết bổn-phận được.

Một người trong hạt lai cảo

PHÚ-XUYÊN (Hà-đông)

Phải một bữa sợ vì kẻ nói ngoa. — Độ này đang vụ nước to, nước sông mấp mé tràn đê, dân nhà quê ta đương ngay ngáy lo sợ về cái nạn hồng-thủy chưa biết năm nay có thoát được cái nỗi khổ thống đói rách không, thì thình linh hôm kia có cái xe ô-tô chở hành khách chạy xuôi, đỗ giữa phố Dân nói phao lên rằng vừa vỡ đê ở Thanh trì, nước sắp tràn về tới đây, xe không ngược được làm cho nhân dân bổ chửng cả người, nhà nào nhà nấy cuống quýt chạy đồ chạy đạc, chặt tre bắc gác, ồn ào dùng mình sởn gáy, nhất là mấy người bán hàng, vội vội vàng vàng, mất đồ lồng quang, xếp quang, xếp gánh, chạy hàng tấp nập. Có nhà nghi ngờ phải người lên mạn ngược, đi tới mươi mười lăm ki-lô mét để xem hư thực thế nào. Đợi mãi tới sáng hôm sau vẫn thấy bình tĩnh như thường, mới biết rằng hôm đó nước sông lên to quá, quan dân tíu-tít suốt ngày suốt đêm ở trên mặt đê để giữ nước. Ấy đầu đuôi có thế mà khen thay thiên-hạ cũng lắm người sai ngoa, nhiễu sự đặt điều nói không nói có làm cho bà con chốn thôn quê ta phải một mẻ kinh hồn, thật là hú vía ! !

Xuýt nữa có mạng. — Hồi 8 giờ sáng hôm 1er août ở làng P. M. trong một cái ngõ hẻm kia, thấy một ông lão trạc độ lục-tuần bị trọng thương, mình sưng tay gẫy, máu me đầm đìa, mẫu da xám nhợt, nằm thoi thóp trên đống bùn lầy, trông thật thảm đạm vô cùng ; Cơn cớ vì đâu ? Hỏi ra mới biết ông lão vừa đi lễ nhà thờ về qua ngõ nhà tên H. là tay giầu có trong làng, xưa nay vẫn cậy có lắm của, có lắm anh em con cháu là phường vong-mạng mà làm nhiều điều tai ngược thường luân bại lý, hà hiếp dân đen. Chẳng biết vì thù oán chi mà khi ông lão vừa đi tới đó thì gia-nhân anh em nhà nó đứa nào cũng sẵn trong tay có gậy dài thuỗng lớn, đòn ống tay thước, đổ xô ra chặn đường, bao bọc ông lão vào giữa và xúm vào đánh ông lão túi bụi. Thương hại thay cho ông lão có một mình tuổi già sức yếu, tay mềm chân chậm, không thể chống cự được, đã chạy, nhưng vì bùn lầy sạt lưng ống chân nên chạy không được, mới đến nỗi đem cái thân già làm cái bia cho đòn gậy. Có người biết hô-hoán lên, nhưng anh em con cháu chạy lại thì ông lão đã bị chúng đánh be bét cả người, máu ra lênh láng, nằm gục xuống đấy rồi, mà chúng cũng đã tìm đường chạy thoát mất cả. Sau khi đó đã lập tức trình quan sở tại, chờ mãi tới chiều tối mới thấy thầy thừa lên khám và làm biên bản. Lại thương hại cho ông lão bị trọng thương như thế mà lại phải nằm một ngày giời ở nơi bùn lội có hại cho sự vệ-sinh. Có người nói tên kia vì có tiền của khéo luồn lọt được vào làm môn hạ cho những nơi quyền quý có thần thế, cho nên mới cậy thần thế mà tụ họp những quân vô loài làm nhiều điều càn bậy. Mong rằng quan trên sẽ trừng trị những kẻ làm càn ấy một cách nghiêm nhặt.

T. X.

PHÚC-YÊN

Cuộc tự-ý trợ quyên giúp cho tiền tây được tăng giá. — MM. Lý-Hợi, commerçant 1.000f Đồng-Noan 200f. Thái-thọ-hòa 200f. Pi-tane 1.000f ; Đặng-đình-Đức, tácheron 50f Trương-đình-Trinh, commerçant 30f. Tràng-Sinh, commerçant 20f. Vương-Mão, commerçant 3.f. Trịnh-v-Lĩnh, propriétaire 30f. Lê-huy-Thông, propriétaire 20f. Lê-v-Nghĩa, commerçant 20f Dương đình Hồ, Ng-văn-Tu, Ng-văn-Giản, Ng-thị-Đào, Ng-v-Môn mỗi vị 20f ; 2è quartier de Phúc-yên 20f, 1ère quartier de Phúc-yên 400f Trần-g-Tường, commerçant 50f. Ng-t-Chuyên, chánh-tổng Sáp-mai 100f. Đinh-v-Cận, phó-hội 75f Ngô-văn-Hùng, thủ-quỹ 75f. Đinh-v-Ưc, phó-tổng 75f. Ng-văn-Sửu, phó-lý 60f. Ng-văn-Mậu, phó-hội 75f. Nguyễn-Mậu, phó-lý 60f Ng-văn-Ất, chánh-tổng 75f. Phùng-văn Khuê, lý-trưởng 50f Vũ-văn-Vi, chánh-tổng 60f. Ng-đình-Hòe, phó-hội 10f Nguyễn-văn-Miễn chánh-hội, Ng-văn-Thích lý-trưởng, Ng-văn-Phú chánh-hội, Chu-v-Liêm lý-trưởng, Dương-v-Xuân chánh-hội, Ng-văn-Giêng lý-trưởng, Ng-văn-Nhi chánh-tổng, Ng-văn-Lan chánh-hội, Ng-văn-Lộc chánh-hội, Tạ-văn-Thu chánh-hội mỗi vị 60f Tạ-văn-Tham, lý-trưởng 10f Ng-văn-Sáu, lý-trưởng 75f. Ng-văn-Hưởng, lý-trưởng 50f. Lê-văn-Liên, phó-tổng 75f. Trần-văn-Thi, lý-trưởng 60f. Ng-văn-Hiền 75f. Lê-văn-Cầm 25f. Ng-văn-Trang 60f. Cộng 4.915 frs.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho ; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

VIỆC TRUNG-KỲ

Tại Hội Nữ-công. — Từ khi hội Nữ-công đã khai giảng đến nay thì mỗi tuần ngày thứ năm và chủ nhật đều có dạy các món nữ-công nữ hạnh, các điều công hạnh ấy, chẳng phải là dạy cho đàn bà con gái cứ giữ chốn quê môn bất xuất « hoặc giả » đi thì cúi mặt xuống đất về thì cất mặt lên trời.

Còn như nữ-công thì dạy cho chẳng phải là nấu cơm kho cá, đi chợ quét nhà là đủ gọi rằng công, mà đây lại dạy cho về nữ hạnh thì đem các lời đạo đức tri thức mới cũ rồi rào, điều cũ cũng có điều bỏ, mà mới cũng có điều dùng, các điều ấy do bà Đạm-Phương đứng dạy, còn các điều nữ công thì mỗi tuần đều có một bà hoặc một cô hội viên đến dạy những món bánh mứt cực kỳ tinh xảo, và những món bào soạn theo kiểu ăn của trong Tam kỳ nước ta ; các món bào soạn tuyệt phẩm mỗ khi dạy đều có biên chép thành sách thành tập để làm sách lại, có dạy những nghề thêu nghề dệt cùng cách trồng dâu, nuôi tằm. Hiện nay học trò đàn bà con gái vào học tập trong hội đã đến số 30 người rồi mà có lẽ càng ngày càng thêm đông nữa.

Đàn bà con gái xứ này có tính hiếu học, chẳng những là học chữ học văn tự mà thôi đâu, cho đến nghề nữ-công thì lại là ai ưa học lắm. Song lâu nay chỉ vì không có thầy dạy không có nơi đến học tập cho có thời khắc nhất định, vậy mà họ cũng tự học được thành nghề. Nay có Nữ-công học hội lập ra, thì cái mục-đích hướng học của hàng son xuyến xứ này chắc hẳn sẽ lần lần đông thêm nhiều vậy.

LẠC CON

Thưa các ông các bà,

Tôi có một đứa con giai lên chín tuổi, tên nó là Bân, ngày mồng 5 tháng Août (tức ngày 27 tháng 6 ta) nó trốn học mà đi chơi lạc mất, người nó tầm thước vừa-phải, lúc nó đi, nó có mặc quần áo xanh-trắng, mũ trắng, thắt lưng xanh, tay ôm mấy quyển vở. Vậy ông bà nào có bắt được nó, làm ơn đem nó đến số nhà 12, phố Ngõ-Huyện, cạnh nhà thờ chính Hanoi, tôi xin có tạ.

Phạm-huy-Lâm, kính cáo. 5.833

Giường Hồng-Kông bằng sắt và bằng đồng. Kiểu mới, thực nhã và thực bền. Màn mang-câu. Thảm, nệm, gối nhồi bông gạo và có Algérie. Các đồ dùng trong phòng ngủ : gương soi, chăn, vân vân...

Sơn lại giường. Chữa lò-xo giường. Lò-xo, ruột-gà để làm đệm, gối, ghế, đệm xe.

Xin gửi thư lấy tờ khai-giá có các kiểu giường tại hiệu :

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA

7, RUE DU CHANVRE, HANOI

3.658

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol

chất : Salol

và chất : Urotropmine

Giá 1$30 một hộp

3061

MUỐN ĐỠ TỐN TIỀN

Muốn cho quần áo được trắng trẻo và thơm tho ; Các ngài nên mua Savon « HIỆU ĐẦU THỎ » *(Le Lapin) là một thứ sà-phòng rất tốt, không hao, đã nổi tiếng ở khắp cõi « Đông-pháp » này :*

Ở Hanoi và các Hiệu tạp-hóa lớn các tỉnh đều có bán.

Mua buôn xin hỏi Hiệu Đắc-Bằng, N. 72, phố hàng Bồ Hanoi.

Giây nói số 341.

3051

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ bảy 7 Août 1926

TẠO HÓA LIÊU NHÂN

Tối chủ-nhật 8 Août 1926

TỬ BÁO HOÀN SINH

Tối thứ hai 9 Août 1926

KIM-NHAM

Tích chèo cổ rất vui

Tối thứ ba 10 Août 1926

TÔ THỊ VỌNG PHU

Hoàng-Quang-Thiện

BIJOUTIER

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận.

3032

Rượu bổ-đào :

« TONIQUE TONKINOIS »

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Các thứ rượu nho cũng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy được giữ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và ái-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã khảo-cứu theo thầy-thuốc và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình ảnh vô lý làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khoa trương, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại rất quá, mà vì-tất có được công-hiệu cho thân thể người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Tên tôi là Nguyễn-cao-Thanh quán ở làng Khê-tang, tổng Đại-định, huyện Thanh-oai, tỉnh Hà-đông.

Tôi có lời nhờ quý báo bản ơn cho tôi một việc như sau này : Nguyên vợ tôi tên là : Vũ-thị-Lạc, 63 tuổi, đầu trọc, tóc hoa râm, chột mắt về bên tay phải, và gẫy một cái răng hàm trên :

Bị bệnh điên đã hơn hai mươi năm nay, lúc tỉnh lúc mê, đã đi hai ba phen, tôi đã tìm về được, đến ngày 26 tháng năm annam thì lại đi mất tôi tìm đâu cũng không thấy nữa, vậy ông bà nào trông thấy người hình dạng như thế, xin làm ơn cho tôi biết tin, xin đề như sau này : M. Nguyễn-cao-Thanh, rue du Riz (cửa chợ Đồng-xuân) nº 46, Hanoi, tôi xin đến nhận và xin hoàn những tiền phí tổn.

Hay là có chết ở đâu, ông bà nào có thấy cũng xin làm ơn mà cho tôi biết được như thế, tôi xin cảm tạ và cũng xin bồi tiền tổn phí.

5.434

Dépuratif Ribal

Thuốc lọc máu và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy đang phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

● 0$60 một ống sáu cachets ●

3033

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì. Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : Đau tỳ vị, bệnh dạ, bệnh gan, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

● Hỏi tại hiệu Bào-chế ●
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi

3033



Pour soigner vos douleurs soignez vos reins !

Lorsque les reins sont faibles (mal de dos) les impuretés et l'acide urique restent dans le sang.

Le lumbago, les douleurs du rhumatisme, de la sciatique, de la goutte, les enflures des chevilles sont soulagés et, peu à peu disparaissent par l'emploi des Pilules Foster qui fortifient les reins et chassent l'acide urique.

Les hommes comme les femmes, dont si souvent la santé laisse à désirer par suite de nombreux malaises : vertiges, lassitude, fourmillements dans les doigts, points noirs devant les yeux, albumine dans les urines, ont intérêt à employer les Pilules Foster ; elles donnent dans ces cas des résultats souvent inespérés.

PILULES FOSTER
pour les Reins et la Vessie

La boîte: 7 fr. 50 — La double-boîte: 14 fr.
Toutes Ph^ies ou f^n, H. Binac, pharmacien, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17e).

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

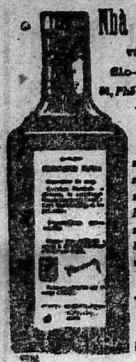
Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại Nhà Ba-chuông, Hanoi
3034

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cái giấy quán báo, chứa lại thế nào thì biên rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để cải tiến việc quản khán.

Nếu không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ, hoặc thôi cũng mặc lòng.



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mẩn, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phải, làm cho hay ốm yếu.

Ấy là :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BỔ 1$40

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Phần nhiều người chết vì bệnh thương-hàn và bệnh ho lao, thực hai bệnh ấy đáng ghê đáng sợ, vì làm cho hao mòn nội giống của chúng ta : ấy là bệnh hao mòn vậy. Bệnh ấy người ta thường không để phòng mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm nặng, sau dần dần nó làm cho yếu các phủ tạng và làm cho giảm bớt cả chân huyết đi nữa. Nếu khi có bệnh thời-khí nào xảy ra thì người khỏe còn có thể chống lại được, chứ người đã bị bệnh hao mòn này chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Dùng thuốc này thì da mặt xanh, sức lực lại khỏe mạnh, công việc lại muốn làm ăn như thường, ăn uống dễ tiêu, khỏe mạnh lạ lùng.

Chỉ dùng vài lọ *Dragées Rabuteau*, thì chẳng còn sợ gì bệnh hao mòn nữa.

các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RÙNG NÊN DÙNG THUỐC

QUINOFORME

hoàn toàn, hoàn viên

Thứ thuốc ưa của thuốc-tắc Pháp toàn dùng một thứ thuốc này.

Bán nơm tại tất cả các nơi, mà chỉ thuốc LAROZE, 25-31, Rue Philippe de Girard — PARIS.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nhà-cũng có bán từ tám giờ sáng.

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

68, Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bán-hiệu có bán buôn các thứ nón nhiều, hàng tân nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có bán cả hàng ta (Bắc-kỳ) như thô, nuyến, lĩnh, lọa, bằng, quế, nến nến, và hàng Saigon như lĩnh, thô, nến nến.

Nay mới có đủ các mới, lắng thêm, mong đến và mới mến rộng khắp. Những hàng này bán buôn từng tấm, chứ không bán lẻ và không có miễn gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Quí-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu xin gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch
YU-WO-TSEONG

3015

DẦU "CRÉSYL" THIỆT

và sự hiệu nghiệm chắc chắn đã thử theo cách bác học, thì có một mình dấu hiệu :

CRESYL-JEYES

ĐỂ TẨY TRỪ BỆNH OAN — LÀM HẾT HƠI ĐỘC ĐỊA — HẾT MÙI HÔI HÁM

PHÒNG NGỪA BỆNH OAN tinh-nghiệm thêm, những là bệnh giác-trời, thiên-quốc, tả-thấp, ôn dịch thì vậy.

THIỆT HỮU ÍCH Ấy trong xứ thuốc đó, đã đáng giá rồi rày nhà cửa khỏi đọc-địa, đã không còn chi linh nghiệm bằng mà trừ các vật tạp độc, trùng và, muỗi máng, bò cạnh, giảm mùi và nhẹ-nhàng.

KHÔNG CÓ CHI LINH NGHIỆM BẰNG

Có một mình thứ dấu "CRESYL-JEYES" đựng trọn trừ hết hôi hám mà thôi.

MẤY CÔNG CỐI CÔNG CHỦ ấy bảo sao không có mặt hiệu "CRESYL-JEYES"



LAN-PHƯƠNG

79, Hàng Đào, Hanoi



Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu đẹp đẽ chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nát chai (liège) đủ các lối. Hàng gửi lĩnh hóa giao ngân, nhưng phải gửi một phần tiền trước.

Khăn 7 nếp không kể chỉ nhận

Nhiễu tây, ... 3$50 - 3$00 | Lượt, . 2$50 - 2$00 - 1$20 - 0$60

Mũ nát chai : 2$00 - 2$50

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì trừ khắc tuyệt nọc

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-Tiền
HANOI

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy độ.

Giá tiền 0$90

3001

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, tục thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

CHO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dàn bà ở cữ . . . . . Một litre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULE HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3008

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót
Dễ lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . **0$90**

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI :
PHARMACIE CHASSAGNE
59, RUE PAUL-BERT, HANOI

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp
HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3010

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

TẠI GIAN HÀNG BÁN CÁC VỊ ĂN THỨC UỐNG

Alcool de Menthe « RIQLÈS »	*Một lọ :*	0$55
Rượu Amer PICON	*Một chai :*	1$30
Rượu PERNOD Export, Anis supérieur.	*Một chai :*	1$35
Rượu Byrrh « VIOLET »	*Một chai :*	0$90
Rượu Cognac « OTARD DUPUY » 3 étoiles	*Một chai :*	1$90
Rượu Jus de raisin frais « MOILLARD »	*Một chai :*	0$50
Rượu Bénédictine D. O. M.	*Một chai :*	1$90
Rượu Chartreuse jaune « GARNIER »	*Một chai :*	2$25
Rượu Cordial Médoc « JOURDE »	*Một chai :*	1$90
Rượu Mandarin, apéritif aux Mandarines	*Một chai :*	1$20
Rượu Guignolet « FOURNIER »	*Một chai :*	1$10
Rượu Cidre « PERRIER »	*Một chai :*	0$70
Rượu Cassis « LEJAY LAGOUTTE »	*Một chai :*	1$10
Rượu Gentiane « SUZE »	*Một chai :*	1$00

3006

RƯỢU BỔ MARIANI

(Vin Tonique Mariani)

RẤT MẠNH

Mỗi bữa uống một cốc con

Bổ-dưỡng sức khỏe và tinh-thần

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh

3007



VỚI 20 QUAN, QUÝ-KHÁCH CÓ THỂ KIẾM ĐƯỢC

500.000 quan

Nhân được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA có rút số

Lần mua phải nộp ngay 20 quan và trong 11 tháng mỗi tháng đóng 20 quan theo như số điện khoản nói trong bài. (Như vậy mỗi ngày chỉ độ xu mấy xu, mà thỉ làm nên giàu có được).

Nếp tiền lần đầu được ngay cái vé và, chỉ mình mình có quyền số-hữu, mà lần rút số thì không được đâu, như thế đã đóng hết tiền rồi vậy, nếu vé của mình trúng số được lĩnh nguyên số là, hiện nói vé PANAMA thì nào cũng trúng một lần, giá tiền lớn từ 50.000 cho đến một 4.000 quan, không có cũng được hoàn lại đủ quan.

Thực là một cách đặt lãi chắc nhất và lợi nhất

Có đến 900 triệu quan được trúng số

Nếu bỏ những số được trúng số gửi cho người đại cuộc không lấy tiền. vé mới bỏ số số hoàn bỏ bằng năm

Ngày 1er FÉVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Nếu ai cần mua rút số, thì gửi 20 quan đến nhà

BANQUE DE CRÉDIT COLONIAL, Rue Papère, MARSEILLE (France)

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN